

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 18**

**Từ ngày 1/1 đến ngày 5/1/2024**

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	BD K H
<b>HAI 1/1</b>	1	18	Chào cờ	Tuần 18				
	2	35	Tập đọc	Ôn tập cuối HK1 tiết 1	X	X		
	3	86	Toán	Diện tích hình tam giác				
	4	18	Lịch sử	Kiểm tra định kì cuối HK1				
	5	18	Mĩ thuật	Sáng tạo tranh “Ước mơ của em”				
	6	35	Thể dục	Bài 35: Đi đều vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp – Trò chơi: “Chạy tiếp sức theo vòng tròn”				
	7	35	Tin học	<b>Kiểm tra học kỳ I</b>				
	8		LT Toán	Giải toán về tỉ số phần trăm (tiếp theo)				
<b>BA 2/1 (Dạy bù 1/1)</b>	1	18	Chính tả	Ôn tập cuối HK1 tiết 2		X		
	2	87	Toán	Luyện tập				
	3	35	LTVC	Ôn tập cuối HK1 tiết 3		X		
	4	35	Khoa học	Kiểm tra học kì 1		X		X
	5	69	Tiếng anh	UNIT 6 Jim’s day				
	6	18	Đạo đức	Thực hành cuối HK1	X	X	X	
	7		TH LTVC	Ôn tập cuối HK1				
	8		LTTV	Kiểm tra định kì cuối HK1				
<b>TU’ 3/1</b>	1	35	TLV	Ôn tập cuối HK1 tiết 5	X	X		
	2	88	Toán	Luyện tập chung				
	3	36	Thể dục	Bài 36: Sơ kết học kì I				
	4	36	Tập đọc	Ôn tập cuối HK1 tiết 4		X		
	5	70	Tiếng anh	UNIT 6 Jim’s day				
	6	71	Tiếng anh	UNIT 6 Jim’s day				
	7		LT Toán	Luyện tập				
	8		LTTV	Ôn tập văn tả người				
<b>NĂM 4/1</b>	1	36	LTVC	Ôn tập cuối HK1 tiết 7	X			
	2	89	Toán	Kiểm tra cuối HK1				
	3	36	Khoa học	Năng lượng mặt trời, năng lượng gió và năng lượng nước chảy	X	X		X

	4	18	Kể chuyện	Ôn tập cuối HK1 tiết 6		X		
	5	18	Kỹ thuật	Sử dụng điện thoại (tiết 1)		X	X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng tạo cảm hứng học tập HĐTN: Thực hành em khám phá và làm được những gì?				
	7		TH LTVC	Ôn tập cuối HK1				
	8		KNS GAIA	Xuân yêu thương (tiết 1)				
SÁU 5/1	1	36	TLV	Ôn tập cuối HK1 tiết 8	X	X		
	2	18	Âm nhạc	Ôn tập 2 bài hát: Những bông hoa những bài ca, ước mơ. Ôn tập: TĐN số 4				
	3	89	Toán	Kiểm tra cuối HK1				
	4	36	Tin học	<b>Kiểm tra học kỳ I</b>				
	5	72	Tiếng anh	UNIT 6 Jim's day				
	6	18	Địa lí	Kiểm tra định kì cuối HK1.		X	X	X
	7		Năng khiếu					
	8	18	SHTT	Tuần 18				

Thứ hai, ngày 01 tháng 01 năm 2024

Mĩ Thuật

## CHỦ ĐỀ 7:

### TÌM HIỂU TRANH THEO CHỦ ĐỀ

#### “ƯỚC MƠ CỦA EM”

#### Tiết 2: Giới thiệu sản phẩm

#### I. MỤC TIÊU:

- HS nêu được nội dung, hình ảnh, màu sắc của hai bức tranh được quan sát về chủ đề “Ước mơ của em”.
- HS phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá sản phẩm mỹ thuật.
- HS thể hiện được ước mơ của mình thông qua sản phẩm mỹ thuật bằng hình thức vẽ hoặc xé dán.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

*\* Giáo viên:*

- Sách học MT lớp 5, hình minh họa cách vẽ tranh.
- Tranh, ảnh về chủ đề Ước mơ của em.

*\* Học sinh:*

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì...

##### 2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Liên kết HS với tác phẩm.

##### 3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>*. KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.</li> <li>- Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1</li> </ul> <p><b>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 1.</b></p> <p><b>4. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS hiểu và nắm được công việc phải làm.</li> <li>+ HS hoàn thành được bài tập.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thực hành cá nhân.</li> <li>- Yêu cầu HS chọn nội dung bức tranh về chủ đề Ước mơ của em và ý tưởng thể hiện bức tranh, thực hành cá nhân theo ý thích.</li> <li>- Quan sát, động viên HS hoàn thành sản phẩm.</li> </ul> <p><b>5. HOẠT ĐỘNG 4: TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình.</li> <li>- Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đồ dùng HT</li> <li>- Trình bày sản phẩm</li> <li>- Thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu công việc của mình phải làm</li> <li>- Hoàn thành được bài tập trên lớp</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc cá nhân</li> <li>- Theo ý thích</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện vẽ, hoàn thiện sản phẩm của mình trên lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưng bày sản phẩm</li> <li>- Tự giới thiệu về bài của mình, HS</li> </ul>
---	---

<p>thức, phát triển kỹ năng thuyết trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>* ĐÁNH GIÁ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</li> <li>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</li> <li>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</li> </ul> <p><b>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gợi ý HS thể hiện bức tranh chủ đề Ước mơ của em bằng cách vẽ, xé, cắt dán vào trong khung hình trong sách học MT lớp 5.</li> </ul>	<p>khác chia sẻ, học tập lẫn nhau...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh dấu tích vào vở của mình</li> <li>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</li> <li>- Phát huy</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà thực hiện theo sự gợi ý của GV.</li> </ul>
--	--

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng cho chủ đề: TRANG TRÍ SÂN KHẤU VÀ SÁNG TÁC CÂU CHUYỆN.

- Quan sát và sưu tầm hình ảnh về sân khấu.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len...

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM**  
**( TIẾP THEO)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho giải toán về tỉ số phần trăm
- Giải bài toán với số thập phân.
- Say mê học toán.

**II. NỘI DUNG:**

**Trang 72, 73 vở Luyện tập Toán 5, tập 1.**

**Bài 1: Nháp**

Trường Tiểu học Hòa Bình có 598 em đạt học sinh giỏi và khá, chiếm 65% số học sinh toàn trường. Hỏi Trường Tiểu học Hòa Bình có bao nhiêu học sinh?

Bài giải

Số học sinh trường Tiểu Học Hòa Bình có là:

$$598 \times 100 : 65 = 920 \text{ ( học sinh)}$$

Đáp số: 920 học sinh

**Bài 2.** Một xí nghiệp may có 170 công nhân nữ. Số công nhân nữ chiếm 85 % số công nhân xí nghiệp. Hỏi:

a/ Xí nghiệp có bao nhiêu công nhân?

b/ Số công nhân nam là bao nhiêu người?

Bài giải

Số công nhân xí nghiệp đó có tất cả là:

$$170 \times 100 : 85 = 200 \text{ ( người)}$$

Số công nhân nam xí nghiệp đó có là:

$$200 - 170 = 30 \text{ ( người)}$$

**Bài 3:** Đến tháng 6 một tổ sản xuất đã làm được 480 sản phẩm và đạt 64% kế hoạch cả năm. Hỏi:

a/ Theo kế hoạch, cả năm tổ sản xuất đó phải làm bao nhiêu sản phẩm?

b/ Số sản phẩm tổ còn phải làm để hoàn thành kế hoạch cả năm là bao nhiêu?

Bài giải

Số sản phẩm theo kế hoạch cả năm tổ phải làm là:

$$480 \times 100 : 64 = 750 \text{ ( sản phẩm)}$$

Số sản phẩm tổ còn phải làm để hoàn thành kế hoạch là:

$$750 - 480 = 270 \text{ ( sản phẩm)}$$

Đáp số:

a/ 750 sản phẩm

b/ 270 sản phẩm

**Bài 4:** Khoanh vào chữ cái ( A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:

Số học sinh giỏi của lớp 5A là 8 học sinh và chiếm 25% tổng số học sinh trong lớp.

Số học sinh lớp 5A là:

B. 32 học sinh

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 02 tháng 01 năm 2024

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP CUỐI HK1**

**I/Mục tiêu:**

- Giúp học sinh khắc sâu về từ đơn, từ phức, từ đồng nghĩa, từ đồng âm, từ nhiều nghĩa.
- GD hs yêu thích môn học.

**II/ Các hoạt động dạy-học:**

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

1. a) ghi vào chỗ trống các từ trong khổ thơ sau theo cấu tạo của chúng:

Hai/ cha con/ bước/ đi / trên/ cát/ ánh/ mặt trời/ rục rờ/ biển/ xanh/ bóng/ cha/ dài/ lênh khênh/ bóng/con/tròn/chắc nịch/.	<b>Từ đơn:</b> Hai, bước, đi, trên, cát, ánh, biển, xanh, bóng, con, tròn.
<i>Từ phức</i>	
<b>Từ ghép:</b> Cha con, mặt trời, chắc nịch.	<b>Tứ láy:</b> Rục rờ, lênh khênh.

a) Tìm thêm 3 ví dụ minh họa cho mỗi kiểu cấu tạo từ trong câu a:

- Từ đơn: Nhà, bàn, ghế....
- Từ phức:
- + Từ ghép: Thầy giáo, học sinh, sách vở
- + Từ láy: xanh xanh, môn môn, lấp lánh.

**Hoạt động 2: Miệng**

**Bài tập 2:** Các từ in đậm trong mỗi nhóm dưới đây quan hệ với nhau như thế nào? (Điền ý trả lời vào chỗ trống trong ngoặc: đồng nghĩa, đồng âm hoặc nhiều nghĩa.)

- a) **đánh** cờ, **đánh** giặc, **đánh** trống: từ nhiều nghĩa.
- b) **Trong** veo, **trong** vắt, **trong** xanh là từ đồng nghĩa.
- c) Thi **đậu**, xôi **đậu**, chim **đậu** trên cành là từ đồng âm.

**3. Đọc bài Cây rơm (TV5,1, trang 167), tìm thêm các từ đồng nghĩa với các từ in đậm sau:**

- a) tinh ranh: : tinh nghịch, tinh khôn, ranh mãnh,....
- b) dâng : tặng, hiến, nộp, cho, biếu, đưa,...
- c) êm đềm : Em ả, êm ái, êm dịu, êm ấm,....

**Hoạt động 3: Hoạt động ứng dụng**

**Điền từ trái nghĩa thích hợp với mỗi chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ sau:**

1. Có mới nới cũ
2. Xấu gỗ, tốt nước sơn.
3. Mạnh dùng sức, yếu dùng mưu



\*4. Phân loại các từ sau: bàn, đẹp đẽ, sạch sẽ, bàn ăn, chăm chỉ, bạn, tủ lạnh, giấy, lễ phép, mát mẻ, hát, say mê, say sưa, viết, tươi tốt, tươi tắn, đẹp, đùng đĩnh, đọc, vui chơi.

- Từ đơn: bàn, bạn, giấy, hát, viết, đẹp, đọc.
- Từ ghép: bàn ăn, tủ lạnh, lễ phép, say mê, tươi tốt, vui chơi.
- Từ láy: đẹp đẽ, sạch sẽ, chăm chỉ, mát mẻ, say sưa, tươi tắn, đùng đĩnh.

### LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

#### I. MỤC TIÊU:

- Đọc hiểu được bài “Đồng lúa khô cạn” thể hiện đúng giọng đọc của bài.
- Biết cách đặt câu, viết đoạn văn có sử dụng cặp quan hệ từ, dấu ngoặc kép.
- Yêu thích Tiếng Việt.

#### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

\* **Đọc câu chuyện sau và làm theo yêu cầu bên dưới:**

**1. Khi mẹ của Mi – chi – a đang cày trên đồng, bé chăm sóc mẹ bằng cách**  
=> mang nước tới cho mẹ uống.

**2. Mi – chi – a muốn lớn thật nhanh, thật khỏe để**  
=> cày ruộng thay cho mẹ, để mẹ được nghỉ ngơi

**3. Hành động cho thấy Mi – chi – a cò gắng ăn thật nhiều dầu đã quá no là**  
=> cắt hẳn một nửa chiếc bánh mì và bắt đầu ăn

**4. Câu nói: “Mẹ ơi, thế con phải làm gì? Con yêu mẹ lắm!” cho thấy Mi – chi – a**  
=> rất thương mẹ và mong muốn được làm việc giúp mẹ.

**5. Đặt lại tựa bài khác phù hợp với CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC câu chuyện.**

- *Cô bé hiếu thảo, Người con, Tình mẫu tử....*

**6. Câu tục ngữ, ca dao nói lên lòng thương con, đức hi sinh, nhường nhịn của người mẹ là**

=> Chở ướn mẹ nằm, chở ráo con lãng

**7. Cặp quan hệ từ có thể điền vào chỗ trống trong câu:**

=> Không chỉ.....mà

**8. Viết lại đoạn văn dưới đây bằng cách sử dụng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật:**

=> - “Không được đâu con yêu, con còn bé lắm”

Thứ tư, ngày 3 tháng 01 năm 2024

## LUYỆN TẬP TOÁN

### LUYỆN TẬP

#### I. MỤC TIÊU:

- Học sinh thực hiện giải toán có lời văn về tỉ số phần trăm.
- Rèn kĩ năng tính nhanh, chính xác.
- GD HS yêu thích học toán.

#### II. NỘI DUNG:

##### Bài 1: Miệng

Viết vào chỗ chấm số thích hợp:

a/ Tỉ số phần trăm của 140 và 80 là: 175%

b/ Tỉ số phần trăm của 45 và 50 là: 90%

c/ 70,5% của 850 tạ là: 599,25 tạ

d/ 42,5% của 1200m<sup>2</sup> là 510m<sup>2</sup>

##### Bài 2. Đúng ghi Đ sai ghi S vào ô trống: (Nháp)

a/ Tỉ số phần trăm của 112 và 248 là 45,15% S

b/ 45% của 540m là 243m Đ

c/ 34% giá của một con gà ta là 85 000 đồng Vậy giá con gà ta là 250 000 đồng Đ

d/ 18,5% của 240 m<sup>2</sup> là 4,44 m<sup>2</sup>

##### Bài 3: Vở Luyện tập

Một miếng đất có diện tích 850m<sup>2</sup>, trong đó diện tích đất trồng trọt chiếm 68%, diện tích sân và vườn hoa chiếm 12%, còn lại là diện tích phần đất làm nhà ở. Hỏi diện tích nhà ở bao nhiêu mét vuông?

##### Bài giải

Tỉ số phần trăm diện tích làm nhà ở là:

$$100\% - (68\% + 12\%) = 20\%$$

Diện tích làm nhà ở là:

$$850: 100 \times 20 = 170 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 170m<sup>2</sup>

##### Bài 4: (Làm vào vở nháp)

Trong ba ngày một ngày cửa hàng bán được 5 tấn 450 kg gạo. Ngày thứ nhất bán được 25% số gạo đó, ngày thứ hai bán được 50% số gạo đó. Hỏi ngày thứ ba cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

##### Bài giải

$$5 \text{ tấn } 450\text{kg} = 5450\text{kg}$$

Tỉ số phần trăm gạo ngày thứ ba bán được là :

$$100\% - (25\% + 50\%) = 25\%$$

Số ki-lô-gam gạo ngày thứ ba cửa hàng bán được là:

$$5450:100 \times 25 = 132,5 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 1362,5 kg gạo

**Bài 5:** Nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, một cửa hàng bán quần áo đã thu được 6 900 000 đồng tiền bán hàng. Tính ra số tiền cửa hàng lãi bằng 15% số tiền vốn. Hỏi tiền vốn để mua số quần áo đó là bao nhiêu? (Nếu còn thời gian)

**Bài giải**

Phần trăm tiền vốn và tiền lãi là:

$$100\% + 15\% = 115\%$$

Tiền vốn để mua số quần áo đó là:

$$6.900.000 : 115 \times 100 = 6.000.000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 6.000.000 đồng

- Nhận xét tiết học

## LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT ÔN TẬP VĂN TẢ NGƯỜI

### I. MỤC TIÊU:

- Viết được một bài văn tả người hoàn chỉnh, thể hiện được sự quan sát chân thật, diễn đạt trôi chảy.
- Rèn thói quen trình bày một bài văn hoàn chỉnh.
- Giáo dục HS lòng yêu mến mọi người xung quanh.

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

**Trang 71, 72 vở Luyện tập Tiếng Việt 5, tập 1.**

**Chọn một trong các đề sau:**

Đề 1. Tả bạn lớp trưởng lớp em.

Đề 2. Tả thầy (cô) hiệu trưởng trường em

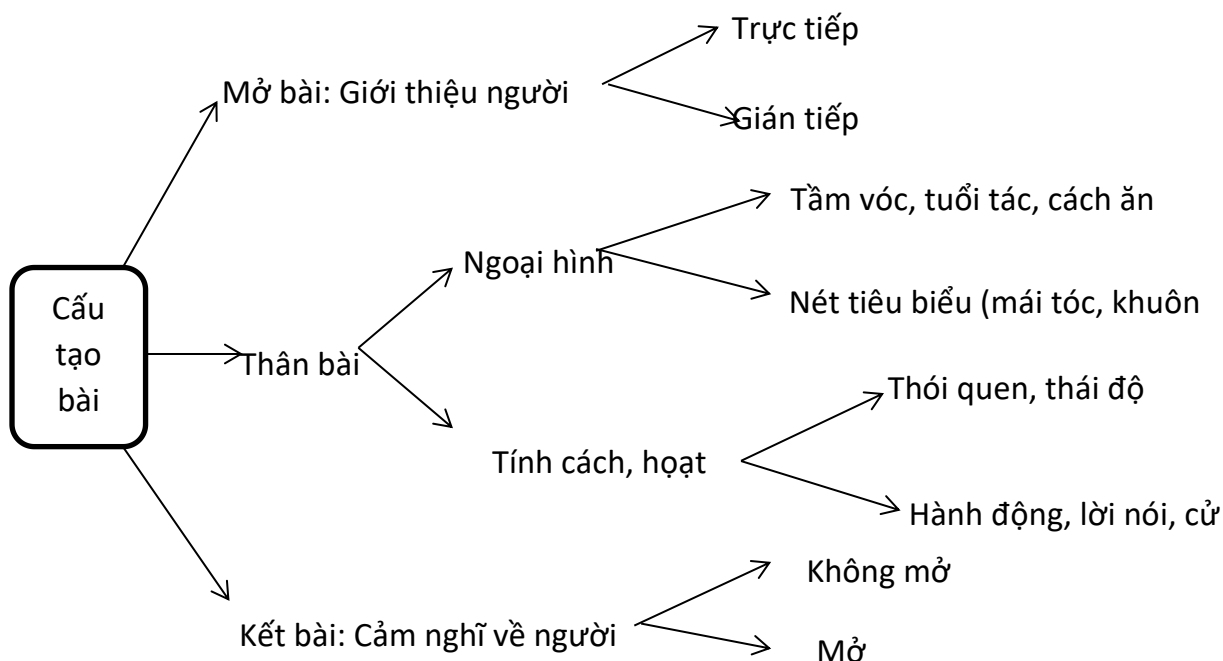
Đề 3. Tả cô lao công hoặc chú bảo vệ trường em lúc đang làm việc

Đề 4. Tả anh (chị) của em

Đề 5. Tả chú công an (cô bán hàng, bác sĩ ...) lúc đang làm việc

**Một số lưu ý khi làm bài văn miêu tả:**

- + Chọn những chi tiết tiêu biểu để miêu tả
- + Quan sát bằng nhiều giác quan
- + Sử dụng biện pháp so sánh, từ ngữ, câu văn gợi cảm, giàu hình ảnh để bài văn thêm sinh động.



### ➤ Gợi ý:

Ở trường em, có một người cô không trực tiếp giảng dạy chúng em nhưng luôn đứng sau dõi theo sự tiến bộ của chúng em mỗi ngày. Cô cũng là

người quản lý những hoạt động trong trường bằng sự nhiệt huyết, đó là cô hiệu trưởng trường em.

Cô hiệu trưởng tên là Đỗ Thị Cường. Cô là người hiệu trưởng trẻ nhất trong suốt mấy năm qua mà em từng gặp, vì vậy em luôn ngưỡng mộ tài năng của cô ấy. Cô hiệu trưởng có dáng người thanh mảnh, mái tóc luôn được búi cao một cách đầy quý phái. Gương mặt cô luôn rạng rỡ, nụ cười tươi phúc hậu, đôi mắt long lanh và đen láy. Chiếc mũi cao thanh tú càng làm hài hoà các đường nét trên gương mặt. Cô thường mặc sơ mi và quần tây đen đến trường, trong những bộ cách lịch sự trong cô càng thanh lịch biết bao.

Mỗi ngày đầu tuần, cô lại bận những chiếc áo dài Việt Nam, trong cô hiệu trưởng lúc ấy thật duyên dáng. Lớp em ai cũng trầm trồ trước vẻ đẹp đầy tươi trẻ của cô. Khi được mời lên phát biểu, bằng giọng nói nhẹ nhàng, từ tốn nhưng cũng đầy nghiêm khắc, cô phê bình những mặt còn chưa tốt trong tuần, động viên chúng em phấn đấu thực hiện nhiệm vụ trọng tuần tới. Thỉnh thoảng, cô kiêm luôn cây văn nghệ của trường, ca hát để chào mừng tuần học mới. Giọng hát của cô thật cao mà thật ấm áp, màn biểu diễn của cô kết thúc là tiếng vỗ tay toàn trường cất lên ngợi khen. Quả thực, cô là người rất tài năng.

Không chỉ tài năng, cô hiệu trưởng còn rất tâm huyết với công việc. Cô luôn đi sớm, về trễ để hoàn thành công việc trong ngày, cô tận tâm đưa ra từng chiến lược, hoạt động của trường để triển khai trong từng tuần học, tháng học, kỳ học. Cô còn là người vận động những mạnh thường quân để giúp đỡ các học sinh nghèo có hoàn cảnh bất hạnh trong trường, những đồng nghiệp còn nhiều khó khăn, bởi vậy mà ai cũng quý mến và khâm phục cô.

Những thành tích mà chúng em đạt được là niềm vui to lớn tặng cô. Em sẽ cố gắng học thật giỏi, có nhiều thành tích cao để mang lại cho cô hiệu trưởng cùng mọi người hạnh phúc, niềm vui.

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 4 tháng 01 năm 2024

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**THKNS: KĨ NĂNG TẠO CẢM HỨNG HỌC TẬP**

**HĐTN: THỰC HÀNH EM KHÁM PHÁ VÀ LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1**

**I. MỤC TIÊU:**

- Lập được bảng tổng kết vốn từ về môi trường.
- Củng cố vốn từ về từ đồng nghĩa, từ nhiều nghĩa, đại từ xưng hô qua việc đọc hiểu một số bài thơ.
- Rèn kỹ năng đọc – hiểu, lập bảng tổng kết vốn từ “ Môi trường”
- Giáo dục học sinh yêu quý thiên nhiên, có ý thức BVMT.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**HD 1: PBT**

**Bài 1:** Điền những từ ngữ em biết vào bảng Tổng kết vốn từ về môi trường:

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.
- Nhận xét

**Đáp án:**

	Sinh quyển (môi trường động, thực vật)	Thủy quyển (môi trường nước)	Khí quyển (môi trường không khí)
Các sự vật trong môi trường	<b>rừng</b> , người, hổ, gấu, khí, dê, bò, lợn, gà, chim chóc, cây gụ, sến, cam, xoài, sầu riêng, măng cụt, rau cải, cỏ tranh...	<b>sông</b> , hồ, ao, suối, biển, đại dương, kênh, mương, khe, thác...	<b>bầu trời</b> , mây, trời, vũ trụ, không khí, ánh sáng, khí hậu, thời tiết, gió, nắng...
Những hành động bảo vệ môi trường	<b>trồng rừng</b> ; Không đánh bắt hải sản bằng điện, chất nổ; không khai thác rừng bừa bãi; phủ xanh đồi trọc; trồng rừng ngập mặn; trồng cây gây rừng...	<b>giữ sạch nguồn nước</b> ; tạo nguồn nước sạch, đào giếng; xây dựng nhà máy lọc nước; xử lí tốt nước thải ở các khu công nghiệp...	<b>lọc khói công nghiệp</b> ; thiết kế kĩ thuật hệ thống ống khói các nhà máy; xử lí rác thải thường xuyên; không sử dụng phung phí nguồn nhiên liệu.

**HD 2: Vở (Tiết 6)**

Đọc bài thơ Chiều biên giới (tiếng Việt %, tập một, trang 175), hoàn thiện các câu trả lời:

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm vở.

1. Từ đồng nghĩa với từ biên cương trong bài thơ là từ biên giới.

2. Trong khổ thơ 1, các từ đầu và ngọn được dung với nghĩa chuyển.
3. Có hai đại từ xưng hô được dung trong bài thơ là : em; ta.
4. Câu thơ “Lúa lượn bậc thang mây” gợi ra cho em thấy hình ảnh:lúa ở được trồng trên cao, theo từng bậc thang. Khi lúa đang trĩu hạt mỡ màng, trông xa như từng lớp mây đang sà xuống mặt đất.

**\* Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu

- Cho HS làm vở

Điền các danh từ, động từ, tính từ, từ trái nghĩa, quan hệ từ (trước, cao thấp , vắng, mưa, nắng, thì) vào chỗ trống cho đúng các câu tục ngữ sau:

1. Chớp **đông** nhảy nháy gà gáy thì **mưa**
- 2.Ếch kêu uôm uôm ao chuôm đầy **nước**
3. "Én bay **thấp**, mưa ngập bờ ao  
Én bay **cao**, mưa rào lại tạnh"
4. Mùa hè đang **nắng**, cỏ gà trắng **thì** mưa:
5. “*Nhiều sao **thì** **nắng**, **vắng** sao thì **mưa**”.*

- Nhận xét tiết học



**KĨ NĂNG SỐNG GAIA  
XUÂN YÊU THƯƠNG (TIẾT 1)**

Thứ sáu, ngày 5 tháng 1 năm 2024

**Âm nhạc**  
**Tiết 18: Ôn tập**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- HS hát đúng lời ca và sắc thái các bài hát qua các chủ đề
- Biết hát và gõ đệm, vận động phù hợp.

**2. Năng lực:**

- HS hát trôi chảy, tự tin, chia sẻ âm nhạc.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước, trung thực, chăm chỉ.

**II. Chuẩn bị:**

**GV:** Đàn Organ

**HS:** Nhạc cụ gõ thanh phách.

**III. Hoạt động dạy-Học:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Tạo không khí vui tươi ,hào hứng cho lớp học.</p> <p><b>*Cách thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát, vận động bài hát.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động thực hành, luyện tập:</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs hát đúng sắc thái của các bài hát theo chủ đề đã học.</li> </ul> <p><b>*Cách thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv hướng dẫn hs hát và vỗ tay theo phách.</li> <li>- Hát và gõ đệm theo phách: Gv cho hs hoạt động nhóm 4 để hs nhớ lại cách hát và vỗ tay theo phách.</li> <li>- Gv hướng dẫn cả lớp hát và gõ đệm theo phách.</li> <li>- Gv kiểm tra nhóm, cá nhân hát và gõ đệm theo phách.</li> </ul> <p><b>4. Hoạt động vận dụng, sáng tạo:</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhớ lại các bài hát và tác giả của bài..</li> </ul> <p><b>* Cách thực hiện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các em vừa đc học bài hát gì? Sáng tác của nhạc sĩ nào? Em rút ra thái độ gì khi học xong bài hát ?các em ghi nhớ điều gì?</li> <li>- Cả lớp đứng dạy hát lại 1 bài hát vận động theo nhịp điệu cơ thể.</li> </ul>	<p>-HS vận động.</p> <p>-HS hoạt động nhóm.</p> <p>-HS thực hiện</p> <p>-HS hát và gõ đệm</p> <p>-HS trả lời</p> <p>-HS ghi nhớ.</p>

## SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 18

### CHỦ ĐIỂM THÁNG 1 : CHÀO NĂM MỚI GIÁP THÌN 2024

#### I. MỤC TIÊU:

- Tuyên truyền ý nghĩa ngày sinh viên, học sinh 09/01/1950 - 09/01/2024.
- Thực hiện kiểm tra nghiêm túc học kỳ I.
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.

\* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh tính tự giác học tập.*

#### II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

##### 1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

##### 2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

#### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

##### 1. Sinh hoạt chủ nhiệm:

###### a) Sơ kết tuần 18

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 18:

\* Ưu điểm:

+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập, học bài và làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều đặn.

\* Nhược điểm:

+ Nhiều HS xếp hàng chưa ngay ngắn, còn nói chuyện.

+ Còn một số bạn còn xả rác trong lớp học.

+ Ý thức học tập chưa cao: .....

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

###### b) Phương hướng tuần 19:

- Tăng cường ôn tập cho học sinh kiểm tra cuối học kì đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm học kỳ II. Bắt đầu thực hiện học kỳ II từ ngày 15/01/2024.

- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.

- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.

- Trang trí cây mai chào mừng năm học mới.

- Thực hiện an toàn phòng chống các dịch bệnh.

- Bảo quản tài sản chung, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

- Thực hiện tốt ATGT khi đi đường, ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

Tham gia

bài dự thi ATGT.

- Phòng tránh tai nạn thương tích, không chơi các trò chơi nguy hiểm khi ở trường.

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Tổ chức trò chơi .

+ Việc tổ chức cho các em tham gia trò chơi nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành các trò chơi theo sự chuẩn bị của các tổ.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần tham gia nhiệt tình các trò chơi dân gian do trường, Đội phát động.*

**\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 01 năm 2024*

**Khởi trường**



**Nguyễn Hoài Thương**

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 19**  
**Từ ngày 15/1 đến ngày 19/1/2024**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>Tiết PP CT</b>	<b>Môn</b>	<b>Tên bài dạy</b>	<b>KN S</b>	<b>GD MT</b>	<b>N L</b>	<b>BD K H</b>
<b>HAI 15/1</b>	1	19	Chào cờ	Tuần 19				
	2	37	Tập đọc	Người công dân số Một	X	X		
	3	91	Toán	Diện tích hình thang				
	4	19	Lịch sử	Chiến thắng Điện Biên Phủ				
	5	19	Mĩ thuật	Tạo ngân hàng hình ảnh				
	6	37	Thể dục	Bài 37: Trò chơi: “Lò cò tiếp sức và Đua ngựa”				
	7	37	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Windows Movie Maker 2.6				
	8		LT Toán	Hình tam giác. Diện tích hình tam giác				
<b>BA 16/1</b>	1	19	Chính tả	Nhà yêu nước Nguyễn Trung Trực		X		
	2	92	Toán	Luyện tập				
	3	37	LTVC	Câu ghép		X		
	4	37	Khoa học	Năng lượng mặt trời, năng lượng gió và năng lượng nước chảy (tiếp theo)		X		X
	5	73	Tiếng anh	UNIT 6 (cont.)				
	6	19	Đạo đức	Em yêu quê hương (Tiết 1)	X	X	X	
	7		TH LTVC	Câu ghép				
	8		LTTV	Câu ghép. Cách nối các vế câu ghép				
<b>TU' 17/1</b>	1	37	TLV	Luyện tập tả người (Dựng đoạn mở bài)	X	X		
	2	93	Toán	Luyện tập chung				
	3	38	Thể dục	Bài 38: Tung và bắt bóng – Trò chơi: “Bóng chuyên sáu”				
	4	38	Tập đọc	Người công dân số Một (tt)		X		
	5	74	Tiếng anh	UNIT 6 (cont.)				
	6	75	Tiếng anh	UNIT 6 (cont.)				
	7		LT Toán	Hình thang. Diện tích hình thang				

	8		LTTV	Luyện tập tả người (Dựng đoạn mở bài, kết bài)				
<b>NĂM 18/1</b>	1	38	LTVC	Cách nối các vế câu ghép	X			
	2	94	Toán	Hình tròn, đường tròn				
	3	38	Khoa học	Năng lượng mặt trời, năng lượng gió và năng lượng nước chảy (tiếp theo)	X	X		X
	4	19	Kể chuyện	Chiếc đồng hồ		X		
	5	19	Kĩ thuật	Sử dụng điện thoại (tiết 2)		X	X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng tạo cảm hứng học tập HĐTN: Hạnh phúc gia đình VHGT: Đi xe đạp qua ngã ba, ngã tư				
	7		TH LTVC	Cách nối các vế câu ghép				
	8		KNS GAIA	Xuân yêu thương (tiết 2)				
<b>SÁU 19/1</b>	1	38	TLV	Luyện tập tả người (Dựng đoạn kết bài)	X	X		
	2	19	Âm nhạc	Học hát: Bài Hát mừng				
	3	95	Toán	Chu vi hình tròn				
	4	38	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Windows Movie Maker 2.6				
	5	76	Tiếng anh	UNIT 6 (cont.)				
	6	19	Địa lí	Châu Á		X		X
	7		Năng khiếu					
	8	19	SHTT	Tuần 19				

Thứ hai, ngày 15 tháng 01 năm 2024

Mĩ Thuật

**CHỦ ĐỀ 8:**

**TRANG TRÍ SÂN KHẤU**

**VÀ SÁNG TÁC CÂU CHUYỆN**

**Tiết 1: Tạo hình nhân vật ( HĐ cá nhân)**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS hiểu sự đa dạng của không gian sân khấu.
- HS biết sử dụng các vật tìm được để tạo dựng mô hình sân khấu ba chiều phù hợp với nội dung chương trình, câu chuyện diễn ra trên sân khấu.
- HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng tạo dáng, trang trí chữ đã học vào trang trí sân khấu.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

**\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Hình minh họa, sản phẩm về một số loại hình sân khấu.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, đất nặn, các vật tìm được như vỏ hộp, giấy bìa, tre, nứa, cành cây, vải vụn, lá cây, sỏi, dây...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Tạo hình ba chiều - Tiếp cận theo chủ đề \_ Xây dựng cốt truyện\_ Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn\_ Điêu khắc\_ Nghệ thuật tạo hình không gian.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.



**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát hình ảnh một số ca sĩ, sau đó yêu cầu HS tìm các từ liên quan đến ca sĩ như sân khấu, trang phục, biểu diễn...</li> <li>- GV nhận xét, giới thiệu chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS tìm hiểu, nắm được khái niệm và hình thức, hình ảnh dùng để trang trí sân khấu.</li> <li>+ HS nắm được hình thức và một số chất liệu có thể dùng để tạo hình sản phẩm sân khấu.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức HS hoạt động cá nhân.</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát hình 8.1 hoặc hình ảnh về sân khấu đã chuẩn bị và nêu câu hỏi gợi mở để các em tìm hiểu về sân khấu.</li> <li>- GV tóm tắt: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sân khấu là nơi để biểu diễn các loại hình nghệ thuật và tổ chức các sự kiện lớn...</li> <li>+ Có nhiều hình thức trang trí sân khấu, mỗi loại hình sân khấu có cách trang trí phù hợp với nội dung chương trình.</li> <li>+ Các hình ảnh thường được trang trí trên sân khấu là chữ, hình ảnh trang trí, bục</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, tìm các từ mình biết theo gợi ý của GV.</li> <li>- Lắng nghe, mở bài học</li> <li>- Tìm hiểu, nắm được khái niệm và hình ảnh dùng để trang trí sân khấu.</li> <li>- Nắm được hình thức, một số chất liệu dùng để tạo hình sản phẩm sân khấu.</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> <li>- Hoạt động cá nhân</li> <li>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm, cử đại diện báo cáo.</li> <li>- Ghi nhớ</li> <li>- Như lễ kỉ niệm, giao lưu, hội thi...</li> <li>- Các sự kiện cũng như vậy</li> <li>- Sao cho phù hợp với nội dung</li> </ul>

<p>bộ, hoa...</p> <p>- GV tóm tắt: Có thể tạo hình sân khấu bằng cách sử dụng các vật liệu như vỏ hộp, bìa các tông, que, giấy màu, đất nặn để tạo khung, phong nền, nhân vật, cảnh vật...</p>	<p>- Lắng nghe, tiếp thu</p>
--	------------------------------

**\* Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Quan sát và sưu tầm hình ảnh các loại trang phục có kiểu dáng, trang trí đẹp.

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**HÌNH TAM GIÁC. DIỆN TÍCH HÌNH TAM GIÁC**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho HS về công thức tính diện tích hình tam giác
- Giải toán với hình tam giác
- Say mê học toán.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG**

**\* Hoạt động 1 : Nêu miệng**

**- 1 HS đọc yêu cầu**

Bài 1: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống:

Hình tam giác ABC có

**- GV hỏi- HS trả lời**

a) BK là đường cao của hình tam giác ABC ứng với đáy AB

S

b) BK là đường cao của hình tam giác ABC ứng với đáy AC

Đ

c) Độ dài BK là đường cao của hình tam giác ABC

Đ

GV nhận xét

**Hoạt động 2: Làm vở**

**- 1 HS đọc yêu cầu**

Bài 2. Viết tiếp vào chỗ chấm:

- Hs làm vở

a) Muốn tính diện tích hình tam giác ta lấy **độ dài đáy nhân với chiều cao cùng đơn vị đo rồi chia cho 2.**

b) Mỗi hình tam giác có độ dài đáy là a, chiều cao là h. Gọi S là diện tích hình tam giác. Công thức tính diện tích hình tam giác .

**S = a x h : 2**

c) S = 90 cm<sup>2</sup>

S = 2/3 m<sup>2</sup>

S = 2,1 cm<sup>2</sup>

S = 9,36 m<sup>2</sup>

**Hoạt động 3: Làm vở**

- 1 HS đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn -HS làm vở

**Bài 3:**

Bài giải

Chiều cao bồn hoa hình tam giác là:

$$14,5 : 5 \times 3 = 8,7 \text{ (dm)}$$

Diện tích bồn hoa là:

$$14,5 \times 8,7 : 2 = 63,075 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số : 63,075 dm<sup>2</sup>

Bài 4:

## Bài giải

Tổng độ dài hai cạnh AB và AC là :

$$291,6 - 97,2 = 194,4 \text{ (cm)}$$

Độ dài cạnh AB là:

$$(194,4 - 48,6) : 2 = 72,9 \text{ (cm)}$$

Diện tích hình tam giác là:

$$72,9 \times 97,2 : 2 = 3542,94 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số : 3542,94 cm<sup>2</sup>

**Hoạt động 4: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu

- HS nêu miệng

**Bài 5 :** Diện tích của chiếc khăn quàng đỏ là: 12,5 dm<sup>2</sup>

**Hoạt động 3: vở**

**Bài tập 3** Tính nhanh

a)  $3,17 + 3,17 + 3,17 + \dots + 3,17$

( 100 số hạng )

b)  $0,25 \times 611,7 \times 40$ .

*Đáp án:* a)  $3,17 + 3,17 + 3,17 + \dots + 3,17$

( 100 số hạng )

$$= 3,17 \times 100 = 327$$

b)  $0,25 \times 611,7 \times 40$

$$= (0,25 \times 40) \times 611,7$$

$$= 10 \times 611,7.$$

$$= 6117$$

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 16 tháng 01 năm 2024

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**CÂU GHÉP**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập câu ghép.
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

a) *Gạch dưới những câu ghép có trong đoạn văn sau:*

b) *Đánh dấu gạch xiên (/) để xác định các vế câu trong từng câu ghép em vừa tìm được.*

(1)Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. (2)Trời/ xanh thẳm, biển /cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nịch. (3)Trời/ rải mây trắng nhạt, biển/ mơ màng dịu hơi sương. (4)Trời/ âm u mây mưa, biển /xám xịt, nặng nề. (5)Trời/ âm ỉm đông gió, biển/ đục ngầu, giận dữ...(6)Biển /nhiều khi rất đẹp, ai/ cũng thấy như thế. (7) Nhưng vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu sắc ấy phần rất lớn là do mây , trời và ánh sáng tạo nên.

Theo Vũ Tú Nam

**Hoạt động 2:** Bài tập 2: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

**Có thể tách mỗi câu ghép vừa tìm được ở bài tập trên thành một câu đơn được không? Vì sao?**

**Không thể tách mỗi vế câu ghép nói trên thành một câu đơn vì mỗi vế câu thể hiện một ý có quan hệ rât chặt chẽ với ý của vế câu khác.**

**Hoạt động 3:** Bài tập 3: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

**1. Thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép**

- Mùa xuân đã về, **trăm hoa đua nở khắp nơi.**
- Mặt trời mọc, **sương tan dần.**
- Trong truyện cổ tích Cây khế, người em chăm chỉ, hiền lành, còn **người anh thì lười biếng, tham lam.**
- Vì trời mưa to **nên tôi không đến thăm anh được.**

**\* Hoạt động ứng dụng**

*Thêm một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép.*

1. Ông Nguyễn Trung Truc bị giắc bắt và đưa ra hành hình, nhưng  ***tinh thần yêu nước của ông vẫn còn sáng mãi.***

2. Nhờ khu vườn luôn được chăm sóc và bảo vệ nên  ***cây cối và chim chóc được phát triển tốt.***

- HS nêu

- 1 em đọc lại bài đã hoàn chỉnh

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**CÂU GHÉP. CÁCH NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh xác định đúng câu ghép.
- Viết được đoạn văn có sử dụng câu ghép
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

**2. Đánh dấu X vào ô trống trước các câu ghép**

- Nam học tốt nên được mẹ khen.
- Chiếc xe đổ lại,đám trẻ ùa ra, tiếng hò vang lên ầm ỉ.
- Bức tường đổ ập xuống, khói bụi bay mù mịt
- Ông Sáu sôi nổi bao nhiêu thì ông Tư lại trầm ngâm bấy nhiêu.
- Trời mưa, đường trơn.
- Mọi người tràn cả ra đường: đoàn đua đã đến.

**Hoạt động 2: Nhóm đôi**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- Các nhóm nêu.

**3. Từ những câu đơn sau, hãy viết thành những câu ghép hợp nghĩa.**

**Hoạt động 3: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Một ngày mới bắt đầu,chim hót líu lo trên cành.

Bên đường, cây cối xanh tươi,trăm hoa đua nở.

Một ngày mới bắt đầu,trăm hoa đua nở.

Một ngày mới bắt đầu,đường phố tấp nập người qua lại.

Trời mưa, mọi người hối hả về nhà.

Bên đường, cây cối xanh tươi.

Bầu trời đen kịt, mọi người hối hả về nhà.

Một ngày mới bắt đầu, bác Ba đánh trâu ra đồng

Đường phố tấp nập người qua lại, trẻ em tung tăng cắp sách đến trường

Một ngày mới bắt đầu,trẻ em tung tăng cắp sách đến trường

.....

**4. Dựa vào hình bên, em hãy viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu, trong đó có ít nhất 1 câu ghép.**

Sáng nay, mặt hồ thật trong xanh gợn sóng. Tôi và các bạn ra hồ tập bơi. Nước ở đây thật trong xanh và mát mẻ. Tôi tung tăng quẫy đạp dưới nước, thấy

vây chị thiên nga ghé qua chơi cùng chúng em. Nắng đã lên làm mặt hồ lấp lánh lung linh như dát lên ngàn kim tuyến. Trên cao, từng đàn chim tung cánh, chúng bay vụt vào mây xanh.

- Nhận xét tiết học



Thứ tư, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**DIỆN TÍCH HÌNH THANG**

**I/Mục tiêu:**

- Ôn tập củng cố khắc sâu về cách tính diện tích hình thang.
- Vận dụng giải toán
- GD học sinh tính chính xác

**II/Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
  - Gv hướng dẫn- HS nêu miệng
- 1.Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống:

Hình thang ABCD có

a) Hai cạnh đối diện song song là AB và BC S

b) Cạnh bên BA và cạnh bên CD song song

S

c) BH là đường cao và độ dài đáy BH là chiều cao

Đ

**Hoạt động 2: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
  - Gv hướng dẫn- HS làm vở
2. Viết tiếp vào chỗ chấm:

**d) Muốn tính diện tích hình thang ta lấy **đáy lớn cộng đáy bé nhân với chiều cao cùng đơn vị đo rồi chia cho 2.****

**e) Mỗi hình thang có a, b là độ dài đáy các cạnh đáy, chiều cao là h. Gọi S là diện tích hình thang. Công thức tính diện tích hình tam giác .**

**$S = (a + b) \times h : 2$**

C)  $S = 17,68 \text{ dm}^2$   
 $2,6728 \text{ cm}^2$

$S = 267,96 \text{ dm}^2$

S =

**Hoạt động 3: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

**Bài 3.**

Bài giải

Chiều cao thửa ruộng hình thang là:

$$268 : 4 = 67 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng hình thang là:

$$268 \times 67 : 2 = 8978 \text{ (m}^2\text{)}$$

Số kg thóc chú Tư thu hoạch được là:

$$8978 : 100 \times 65 = 5835,7 \text{ (kg)}$$

Đáp số : 5835,7 kg

**Bài 4.**

Bài giải

Đáy bé hình thang là :

$$84 : 4 \times 3 = 63 \text{ (m)}$$

Diện tích hình thang là:

$$(84 + 63) \times 15 : 2 = 11102,5 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích hình chữ nhật là:

$$63 \times 15 = 945 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích hình tam giác là:

$$11102,5 - 945 = 157,5 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số : 157,5 m<sup>2</sup>

Nhận xét tiết học

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI**  
**(DỤNG ĐOẠN MỞ BÀI, KẾT BÀI)**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS nhận biết được hai kiểu mở bài và kết bài kết bài qua các đoạn mở bài, kết bài trong.
- Viết được đoạn mở bài, kết bài theo yêu cầu.
- GD HS ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

**II. Các hoạt động dạy và học**

**Bài 1: Đọc các đoạn văn dưới đây rồi xác định kiểu mở bài, kết bài bằng cách đánh dấu x vào khung thích hợp (theo mẫu):**

Đoạn văn	Đoạn mở bài hay kết bài?	Kiểu mở bài		Kiểu kết bài	
		Trực tiếp	Gián tiếp	Mở rộng	Không mở rộng
Nếu có ai hỏi em rằng “em yêu ai nhất?” thì không cần suy nghĩ, em có thể trả lời ngay: “Em yêu bà nhất” (Đề bài: Tả một người thân trong gia đình em)	Mở bài	x			
Cô em là thế đấy! Cô thật là tuyệt! (Đề: tả cô giáo em)	Kết bài				x
Mẹ em tên là Hiền. Đối với em, mẹ là người đẹp nhất. (Đề bài: Tả mẹ)	Mở bài	x			
Ngày đầu tiên đến trường chắc ai cũng trong tâm trạng lo sợ, không dám nói chuyện với thầy cô, bạn bè của mình đúng không nào? Em cũng vậy đó. Khi ấy em cũng nhút nhát, sợ sệt với những cảnh vật mới và cả thầy cô mới nữa. Nhưng một người đã giúp em hòa đồng, tự tin hơn. Đó là Phương Trúc, người bạn thân của em. (Đề: Tả người bạn thân)	Mở bài		x		
Sau những tháng ngày được học tập, vui chơi cùng nhau, em thật sự quý hương rất nhiều. Trò chuyện với bạn ấy rất vui và thoải mái. Không những thế, em học được ở bạn thật nhiều đức tính tốt: biết quan tâm đến người khác, luôn tự tin trong mọi trường hợp và sẵn sàng chia sẻ vui buồn cùng nhau. Quả là một người bạn đáng khâm phục. Em nghĩ rằng, tình bạn giữa	Kết bài			x	

em và Hương sẽ là kỉ niệm đẹp mà em luôn muốn kể cho mọi người biết. (Đề bài: Tả người bạn thân)					
Có lẽ nếu viết về người thân, ai cũng sẽ chọn viết về mẹ. Bởi lẽ, mẹ là người luôn dịu dàng, chăm sóc cho con từng li từng tí. Riêng em thì lại khác, em muốn viết về bố, người mà em yêu kính với tính cách khắt khe, khó tính, nghiêm nghị. (Đề bài: Tả người thân)	Mở bài		x		
Nói sao cho hết những nỗi niềm của một học sinh lớp Năm sắp phải xa ngôi trường yêu dấu với bao kỉ niệm! Cô Thúy đúng là cô bảo mẫu giỏi. À, mà sao không có hội thi bảo mẫu giỏi nhỉ? Vì nếu có, em sẽ bình chọn cô bảo mẫu của em. Em quý trọng và thương cô lắm. Em cảm ơn cô bảo mẫu dịu dàng, thân thương của em thật nhiều. (Đề bài: Tả cô bảo mẫu)	Kết bài			x	

**Bài 2: Em hãy chọn đoạn mở bài trực tiếp ở bài tập 1, viết lại thành đoạn mở bài gián tiếp.**

“Đi khắp thế gian không ai tốt bằng mẹ. Gánh nặng cuộc đời không ai khổ bằng cha”. Câu thơ trên ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng cao quý, mẹ là người đã sinh ra em và nuôi em khôn lớn như ngày hôm nay. Chính vì vậy, mẹ chính là người mà em yêu quý nhất.

**Bài 3: Em hãy chọn đoạn kết bài không mở rộng ở bài tập 1, viết lại thành đoạn kết bài mở rộng.**

Cô là người mà em yêu thương nhất. Người ta thường nói: "Lúc ở nhà mẹ cũng là cô giáo/Khi đến trường cô giáo như mẹ hiền..." quả là không sai chút nào. Hình ảnh cô thân thương vẫn in sâu trong tâm trí em. Dù mai này có được học ở trường mới và nhiều thầy cô nữa nhưng em vẫn sẽ không bao giờ quên cô - người mẹ thứ hai của em.

Thứ năm, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**THKNS: KĨ NĂNG TẠO CẢM HỨNG HỌC TẬP**

**HĐTN: HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH**

**VHGT: ĐI XE ĐẠP QUA NGÃ BA, NGÃ TƯ.**

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU CÁCH NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP

### I. MỤC TIÊU:

- Biết cách nối các vế câu ghép bằng các quan hệ từ và nối các vế câu ghép không dùng từ nối
- Nhận biết được câu ghép trong đoạn văn; viết được đoạn văn tả người có dung câu ghép.

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

#### HD 1: PBT

**Bài 1:** Gạch dưới những câu ghép có trong mỗi đoạn.

- a) Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, **thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.**

Hồ Chí Minh

- b) Anh bắt lấy thỏi thép hồng như bắt lấy một con cá sống. Dưới những nhát búa hăm hở của anh, con cá lửa ấy vùng vẫy, quằn quại, giãy lên đành đạch. **Nó nghiêng răng ken két, nó cưỡng lại anh, nó không chịu khuất phục.**

Theo Nguyễn Ngọc

- c) Tôi ngắt một chiếc lá sồi đỏ thả xuống dòng nước. Một chú nhái bén tí xíu như đã phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi chễm chệ trên đó. **Chiếc lá thoáng tròn trành, chú nhái bén loay hoay cố giữ thăng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.**

Trần Hoài Dương

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.
- Nhận xét

#### HD 2: Nêu miệng

##### 1. Ghi lại cách nối các vế trong từng câu ghép (dung từ có tác dụng nối hay nối trực tiếp bằng các dấu câu):

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm miệng.
  - a. Câu ghép trong đoạn (a): 4 vế trong câu ghép được nối với nhau trực tiếp, giữa các vế có dấu phẩy.
  - b. Câu ghép trong đoạn (b): Trong câu ghép có 3 vế câu, các vế câu được nối với nhau trực tiếp, giữa các vế là dấu phẩy.

- c. Câu ghép trong đoạn (c): Trong câu ghép có 3 vế câu, vế 1 và vế 2 nối với nhau trực tiếp, giữa hai vế có dấu phẩy, vế 2 nối với vế 3 bằng quan hệ từ “rồi”.

**HD 3: Vở**

Viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu tả ngoại hình một người bạn của em, trong đoạn văn đó có ít nhất một câu ghép (Gạch dưới câu ghép có trong đoạn văn). Cho biết các vế trong câu ghép được nối với nhau bằng cách nào.

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm vở.

(1) Bạn Thùy lớp em có làn da rám nắng. (2) Mái tóc bạn ấy dài và mượt / , thường được bạn ấy thắt thành hai bím xinh xinh. (3) Bạn ấy thường đi một đôi giày màu hồng, khoác chiếc áo cũng màu hồng / nên mọi người thường gọi bạn ấy là “Thùy hồng”

Trong đoạn có hai câu ghép :

- + Câu (2) có hai vế câu, vế 1 và vế 2 nối với nhau trực tiếp, giữa hai vế có dấu phẩy.
- + Câu (3) có hai vế câu, vế 1 và vế 2 nối với nhau bằng quan hệ từ "nên".

**\* Hoạt động ứng dụng**

Em hãy chọn từ có tác dụng nối hoặc dấu caauu thích hợp điền vào chỗ trống trong mỗi câu ghép dưới đây:

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm vở

1. Ba em làm nghề gác rừng **vì thế** em rất thích đi thăm rừng cùng với ba.

Trong rừng, không khí thật dễ chịu với chim hót dịu dàng như ngày hội

- Hùng yêu rừng **do đó** bạn ấy rất ghét những ai phá rừng.
- Nhận xét tiết học

**KĨ NĂNG SỐNG**  
**XUÂN YÊU THƯƠNG (TIẾT 2)**



Thứ sáu, ngày 19 tháng 1 năm 2024

**Âm nhạc**

**Chủ đề 5: Em yêu khúc hát dân ca**

**Tiết 19: Học hát bài: HÁT MỪNG**

*Dân ca Hrê(Tây Nguyên)*

*Đặt lời: Lê Toàn Hùng*

**I. Mục tiêu**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài *Hát mừng*. Thể hiện đúng chỗ chuyển quãng 8 trong bài hát.
- Biết hát kết hợp với gõ đệm theo nhịp, phách.

**2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:**

- Năng lực đặc thù môn học: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp gõ đệm và vận động cơ thể theo nhạc bài *Hát mừng*.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề.
- Phẩm chất: Giúp HS yêu thích những làn điệu dân ca.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Giáo viên:**


- Nhạc cụ: Đàn, thanh phách, song loan...
- Tranh ảnh minh họa bài *Hát mừng*.
- Tập đệm đàn và hát bài *Hát mừng*.

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa, nhạc cụ gõ

**III. Hoạt động dạy học:**

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b></p> <p>-Vận động theo nhạc bài ..... ( Nhạc chậm làm các động tác chậm, nhạc nhanh thì làm các động tác nhanh).</p> <p><b>2. Hoạt động tìm hiểu - khám phá:</b></p> <p><b>Học hát bài: <i>Hát mừng</i></b></p> <p>1. Giới thiệu bài hát</p> <p>Vùng đất Tây Nguyên có các dân tộc như Gia-rai, Ba-na, Xơ-đăng, Ê-đê, Hrê.., đồng bào Tây Nguyên là những người yêu lao động và rất lạc</p>	<p>- GV Hướng dẫn y/c H thực hiện. Mở nhạc, quan sát</p> <p>- HS Thực hiện theo y/c của TBVN</p> <p>- GV Nhận xét – đánh giá.</p> <p>- GV Giới thiệu tranh minh họa.</p> <p>- HS Quan sát, lắng nghe, ghi nhớ.</p>

<p>quan, yêu đời. Bài Hát mừng , dân ca Hre các em học hôm nay thể hiện tình cảm vui tươi của người dân Tây Nguyên trước cảnh đổi thay của buôn làng.</p> <p>2. Đọc lời ca</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia bài thành 4 câu hát.</li> <li>- Cả lớp đọc lời ca theo tiết tấu.</li> </ul> <p>3. Nghe hát mẫu:</p> <p>4. Khởi động giọng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn khởi động theo mẫu âm a</li> </ul>  <p>5. Tập hát từng câu</p> <p>Câu 1: Cùng mùa...tiếng ca.</p> <p>Câu 2, 3, 4. (Tương tự)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV Hướng dẫn h đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc lời ca</li> <li>- GV Quan sát, lắng nghe.(Sửa sai nếu có)</li> <li>- GV đệm đàn, hát mẫu hoặc dùng</li> <li>- HS Lắng nghe, cảm nhận băng, đĩa nhạc.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV Đàn, đọc mẫu âm.</li> <li>- HS luyện thanh</li> <li>- GV (Lưu ý nhắc HS tư thế đứng, cách lấy hơi, mở khẩu hình)</li> <li>- GV Đàn giai điệu câu 1 khoảng 2 – 3 lần.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- GV Bắt nhịp và đàn giai điệu để HS hát</li> <li>- HS hát hoà theo</li> <li>- GV Y/c H hát cá nhân</li> <li>- 1-2 HS thực hiện</li> <li>- GV lắng nghe</li> <li>- HS Cả lớp hát.</li> <li>- GV dạy các câu còn lại tương tự</li> </ul>
---	---

<p>6. Hát cả bài</p> <p>- Sửa sai</p> <p>- Tập hát thể hiện sắc thái rộn ràng, tha thiết.</p> <p><b>3. Hoạt động thực hành - luyện tập:</b></p> <p><b>a. Hát theo nhiều hình thức</b> Chia lớp thành các tổ, nhóm và phân công.</p> <p>- Hát nối tiếp, đồng ca. - Hát lĩnh xướng</p> <p>? HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát?</p> <p><b>b. Hát kết hợp gõ đệm</b></p> <p>- Gõ đệm theo nhịp, phách ( <i>bằng cách chiếu bài hát và có đánh dấu các tiếng cần gõ đệm hoặc vỗ tay vào</i>).</p> <p>- Hoạt động cá nhân - Hoạt động cặp đôi hoặc nhóm - Sửa sai - Thảo luận</p>	<p>theo lối móc xích, cuối câu GV nhận xét sửa sai (nếu có)</p> <p>- HS hát nối các câu hát - HS tập các câu tiếp theo tương tự - HS sửa chỗ sai</p> <p>- GV Yêu cầu HS hát cả bài. - HS hát cả bài - GV tiếp tục sửa cho HS những chỗ hát còn chưa chuẩn. - HS sửa chỗ sai - GV HD HS - HS thực hiện</p> <p>- GV Chia nhóm, tổ, HD - HS làm theo sự phân công của GV - HS Quan sát, - HS thực hiện + Rộn ràng, tha thiết - Nhận xét - đánh giá.</p> <p>- GV Làm mẫu, HD H - HS lắng nghe</p> <p>- HS Thực hiện(CN, Cặp đôi, nhóm)</p> <p>- Nhóm HS thảo luận - Nhóm HS chia sẻ hoạt động</p>
--	---

<p>- Thực hành luyện tập.</p> <p>- Sửa sai .</p> <p><b>4. HĐ vận dụng – sáng tạo:</b></p> <p>Hôm nay các em học bài gì ?</p> <p>- Nội dung của bài hát truyền tải đến chúng ta thông điệp gì ?</p> <p>+Yêu quý các làn điệu dân ca của các vùng miền.</p> <p><b>** Chơi trò chơi:</b> Nghe giai điệu đoán tên bài hát.</p> <p>- Bài Chim sáo Dân ca Khơ me.</p>	<p>- GV Quan sát HS thảo luận đồng thời giúp đỡ HS</p> <p>- GV Mời các nhóm lên báo cáo.</p> <p>- GV Theo dõi, động viên HS</p> <p>- HS lắng nghe ý kiến của GV</p> <p>- GV gọi 1 nhóm học sinh thực hành trước lớp luyện tập.</p> <p>- HS Thực hiện CN</p> <p>- GV nhận xét sửa sai nếu có.</p> <p>- GV Yêu cầu HS thực hiện</p> <p>- Đặt câu hỏi? HD H</p> <p>- HS chú ý nghe</p> <p>HS trả lời</p> <p>- GV+HS NX, Đánh giá.</p> <p>- Gv gọi H có thể vừa hát vừa kết hợp một số động tác phụ họa.</p> <p>- Gv cho học sinh ở dưới lớp đứng tại nhún chân nhịp nhàng theo. (Để tất cả hs cùng đc tham gia hoạt động).</p> <p>- HS thực hiện(1em)</p> <p>- GV Về nhà em hãy hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động cơ thể theo nhịp điệu hoặc biểu diễn lại bài hát cho người thân trong gia đình xem.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ cô giao.</p> <p>- GV đàn giai điệu</p>
---	--

<p>- Đặt câu hỏi mở để +Quê hương em có làn điệu dân ca gì? Hãy kể tên một vài bài hát dân ca Quan họ mà em biết hát?</p>	<p>Cho hs nghe và nói tên bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV Nêu câu hỏi.</li> <li>- HS Liên hệ thực tế ở quê hương em.</li><li>- GV Nhận xét đánh giá.</li></ul>
---	---

## SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 19

### CHỦ ĐIỂM THÁNG 1 : CHÀO NĂM MỚI GIÁP THÌN 2024

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Tuyên truyền cho học sinh về truyền thống văn hóa dân tộc về ngày Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.
- Duy trì các nề nếp, thực hiện tốt các phong trào trước và sau Tết.
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.
- \* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào năm gạo tình thương.*

#### **II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

##### 1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

##### 2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

#### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

##### **1. Sinh hoạt chủ nhiệm:**

###### **a) Sơ kết tuần 19:**

- \* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 19:

###### \* Ưu điểm:

- + **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao

- + **Chuyên cần:** HS đi học đều đặn.

###### \* Nhược điểm: + Nhiều HS làm việc riêng trong lớp.

- + Một số em còn xả rác trong lớp, học bàn chưa xếp gọn gàng.
- + Tổ trực chưa chăm sóc tốt cây xanh của lớp.

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

###### **b) Phương hướng tuần 20:**

- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm: “ Ngày tết quê em”.
- Ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc mảng xanh trước lớp học.- Thực hiện an toàn phòng chống các dịch bệnh.
- Bảo quản tài sản chung, thực hiện tốt nội quy nhà trường.
- Thực hiện tốt ATGT khi đi đường, ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Tham gia bài dự thi ATGT.
- Phòng tránh tai nạn thương tích, không chơi các trò chơi nguy hiểm khi ở trường.
- Tập trung nghe giảng, không nói chuyện riêng trong giờ học, không làm việc riêng.
- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.
- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.
- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2-học kì I

- Trang trí cây mai đón Tết.

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Vẽ tranh, thực hiện phong trào năm gạo tình thương chào mừng Ngày tết cổ truyền.

+ Việc vẽ tranh, thực hiện phong trào năm gạo tình thương về ngày tết cổ truyền nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành vẽ tranh theo nhóm, trình bày.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

**\* Hoạt động 3: Dọn dò**

Dọn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 01 năm 2024*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**



**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 20**  
**Từ ngày 22/1 đến ngày 26/1/2024**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>Tiết PP CT</b>	<b>Môn</b>	<b>Tên bài dạy</b>	<b>KN S</b>	<b>GD MT</b>	<b>N L</b>	<b>BD K H</b>
<b>HAI 22/1</b>	1	20	Chào cờ	Tuần 20				
	2	39	Tập đọc	Thái sư Trần Thủ Độ	X			
	3	96	Toán	Luyện tập				
	4	20	Lịch sử	Ôn tập: Chín năm kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc (1945-1954)				
	5	20	Mĩ thuật	Tạo và trang trí sân khấu				
	6	39	Thể dục	Bài 39: Tung bắt bóng - Trò chơi: “Bóng chuyên sáu”				
	7	39	Tin học	Bài 1: Những gì em đã biết				
	8		LT Toán	Luyện tập				
<b>BA 23/1</b>	1	20	Chính tả	Cánh cam lạc mẹ		X		
	2	97	Toán	Diện tích hình tròn				
	3	39	LTVC	Mở rộng vốn từ: Công dân				
	4	39	Khoa học	Sử dụng năng lượng chất đốt	X			X
	5	77	Tiếng anh	Review 2				
	6	20	Đạo đức	Em yêu quê hương (Tiết 2)	X	X	X	
	7		TH LTVC	Mở rộng vốn từ: Công dân				
	8		LTTV	Nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ				
<b>TU' 24/1</b>	1	39	TLV	Tả người (Kiểm tra viết)	X	X		
	2	98	Toán	Luyện tập				
	3	40	Thể dục	Bài 40: Tung bắt bóng - Nhảy dây				
	4	40	Tập đọc	Nhà tài trợ đặc biệt của cách mạng		X		
	5	78	Tiếng anh	Review 2				
	6	79	Tiếng anh	Review 2				
	7		LT Toán	Hình tròn. Đường tròn. Chu vi đường tròn				
	8		LTTV	Tập viết: Rèn viết hoa nhóm chữ: <b>S, L</b>				
	1	40	LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ	X			

<b>NĂM 25/1</b>				từ				
	2	99	Toán	Luyện tập chung				
	3	40	Khoa học	Sử dụng năng lượng chất đốt (tiếp theo)	X	X		
	4	20	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc		X		
	5	20	Kĩ thuật	Sử dụng tủ lạnh (tiết 1)		X	X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng giải quyết vấn đề HĐTN: Cây giá trị gia đình VHGT: An toàn khi đi xe đạp qua cầu đường bộ				
	7		TH LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ				
	8		KNS GAIA	An toàn với hóa chất (tiết 1)				
<b>SÁU 26/1</b>	1	40	TLV	Lập chương trình hoạt động	X			
	2	20	Âm nhạc	Ôn tập bài hát: Hát mừng. Tập đọc nhạc: TĐN số 5				
	3	100	Toán	Giới thiệu biểu đồ hình quạt				
	4	40	Tin học	Bài 1: Những gì em đã biết				
	5	80	Tiếng anh	Review 2				
	6	20	Địa lí	Châu Á (tt)		X	X	
	7		Năng khiếu					
	8	20	SHTT	Tuần 20				

Thứ hai, ngày 22 tháng 01 năm 2024

Mĩ Thuật

**CHỦ ĐỀ 8:**

**TRANG TRÍ SÂN KHẤU  
VÀ SÁNG TÁC CÂU CHUYỆN**

**Tiết 2: Tạo hình sân khấu**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS hiểu sự đa dạng của không gian sân khấu.
- HS biết sử dụng các vật tìm được để tạo dựng mô hình sân khấu ba chiều phù hợp với nội dung chương trình, câu chuyện diễn ra trên sân khấu.
- HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng tạo dáng, trang trí chữ đã học vào trang trí sân khấu.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

**\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Hình minh họa, sản phẩm về một số loại hình sân khấu.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, đất nặn, các vật tìm được như vỏ hộp, giấy bìa, tre, nứa, cành cây, vải vụn, lá cây, sỏi, dây...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Tạo hình ba chiều - Tiếp cận theo chủ đề \_ Xây dựng cốt truyện\_ Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn\_ Điêu khắc\_ Nghệ thuật tạo hình không gian.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1*. KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.</li> <li>- Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1</li> </ul> <p><b>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 1.</b></p> <p><b>2. HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỰC HIỆN</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS chọn được hình thức sân khấu để tạo hình và nhận ra cách tạo hình sân khấu.</li> <li>+ HS nắm được các bước tạo hình sản phẩm sân khấu đẹp.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm và thống nhất chọn hình thức sân khấu để tạo hình sản phẩm tập thể qua câu hỏi gợi mở.</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát hình 8.3 và 8.4 để nhận ra cách tạo hình và trang trí sân khấu.</li> <li>- GV tóm tắt cách tạo hình sân khấu:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chọn hình thức sân khấu, chương trình, sự kiện... để tạo hình sản phẩm.</li> <li>+ Tạo hình nhân vật bằng giấy màu, bìa, đất nặn hoặc từ vật tìm được.</li> <li>+ Tạo không gian, bối cảnh cho các nhân vật và xây dựng nội dung câu chuyện, sự</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đồ dùng HT</li> <li>- Trình bày sản phẩm</li> <li>- Thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn được hình thức sân khấu để tạo hình, nhận ra cách tạo hình sân khấu.</li> <li>- Nắm được các bước tạo hình sản phẩm sân khấu.</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm và thống nhất chọn hình thức sân khấu để tạo hình.</li> <li>- Quan sát, nhận ra cách thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ</li> <li>- Theo ý thích</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sao cho cân đối, vừa phải, đẹp mắt...</li> </ul>

kiện...  - Cho HS tham khảo một số hình ảnh sản phẩm hình 8.5 để các em có thêm ý tưởng thực hiện.	- Cho phù hợp với nhân vật...  - Quan sát, học tập
--	--

**\* Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Quan sát và sưu tầm hình ảnh các loại trang phục có kiểu dáng, trang trí đẹp.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len...

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**LUYỆN TẬP****I/Mục tiêu:**

- Ôn tập củng cố khắc sâu về đơn vị đo, diện tích hình tam giác và diện tích hình thang.
- Vận dụng giải toán có liên quan
- HS yêu thích môn học

**II/Các hoạt động dạy học****Hoạt động 1: Nêu miêng- bảng con**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**1. Cho công thức tính diện tích hình tam giác  $S = (a \times h) : 2$** 

\* Công thức tính chiều cao là  $h = (S \times 2) : a$

\* Công thức tính độ dài đáy là  $a = (S \times 2) : h$

- Cho HS làm bảng con

$$a = 35,36 \times 2 : 10,4 = 6,8 \text{ m}$$

$$h = 141,12 \times 2 : 22,4 = 12,6 \text{ m}$$

$$a = 6,3 \times 2 : 2,88 = 4,5 \text{ dm}$$

**Hoạt động 2: Nêu miêng- bảng con**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**2. Cho công thức tính diện tích hình thang  $S = (a + b) \times h : 2$** 

\* Công thức tính chiều cao là  $h = (S \times 2) : (a + b)$

\* Công thức tính độ dài hai đáy là  $a + b = (S \times 2) : h$

- Cho HS làm bảng con

$$a = 55 \times 2 : 5 - 8 = 14 \text{ m}$$

$$b = 22,54 \times 2 : 4,6 - 6 = 3,8$$

$$h = 1,96 \times 2 : (1,6 + 1,22) = 1,4 \text{ dm}$$

**Hoạt động 3: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

**3. Cho hình vẽ bên. Biết ABCD là hình thang, AB = 6cm, CD=12cm, EA=AD và diện tích tam giác EAB là 29 cm<sup>2</sup>. Tính diện tích hình ABCD.**

**Bài giải**

**Độ dài đoạn thẳng EA là:**

$$39 \times 2 : 6 = 13 \text{ (cm)}$$

**Diện tích hình ABCD là:**

$$(6 + 12) \times 13 : 2 = 117 \text{ (cm}^2\text{)}$$

**Đáp số: 117 cm<sup>2</sup>**

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 23 tháng 01 năm 2024

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MRVT: CÔNG DÂN**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập mở rộng vốn từ Công dân
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em nêu

**1. Ghi dấu x vào ô vuông trước dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ công dân :**

- a) Người làm việc trong cơ quan nhà nước.
- b) Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ với đất nước.
- c) Người lao động chân tay làm công ăn lương.

**Hoạt động 2: Làm vở TH**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
  - Làm bài vào vở thực hành
2. Xếp những từ chứa tiếng công cho dưới đây vào nhóm thích hợp: công dân, công nhân, công bằng, công cộng, công lí, công nghiệp, công chúng, công minh, công tâm

(a) <b>Công</b> là "của nhà nước, của chung".	(b) <b>Công</b> là "không thiên vị"	(c) <b>Công</b> là "thợ, khéo tay".
công dân, công cộng, công chúng, công sở,...	công bằng, công lí. công minh, công tâm...	công nhân, công nghiệp,.

**Hoạt động 3: Làm vở TH**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở thực hành

**Ghi dấu X vào ô vuông trước những từ đồng nghĩa với từ công dân:**

- Đồng bào  dân chúng  công chúng  dân   
 Nhân dân  dân tộc  nông dân

**Hoạt động 4: Nêu miệng**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- HS nêu miệng

**4. Có thể thay từ công dân trong câu nói dưới đây của nhân vật Thành (Người công dân số Một) bằng các từ đồng nghĩa với nó được không ? Vì sao ?**

Trong câu đã nêu, không thể thay thế từ công dân bằng những từ đồng nghĩa như : nhân dân, dân chúng, dân. Vì từ công dân có hàm ý là chỉ người

dân của một nước độc lập. khác với các từ nhân dân, dân chúng, dân là chỉ con người của một đất nước nói chung.

Hàm ý của từ công dân ngược lại với ý của từ nô lệ.

***\*Hoạt động Ứng dụng***

*Quan sát tranh, em hãy đặt 2 câu nói về quyền bầu cử của công dân Việt Nam.*

1. Mọi công dân Việt Nam đều có quyền bầu cử.
2. Cả nam và nữ đều có quyền bầu cử và ứng cử.

- HS nêu

- 1 em đọc lại bài đã hoàn chỉnh



**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh biết nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ
- Viết được đoạn văn có sử dụng câu ghép
- GD hs yêu thích môn học.

**II/ Các hoạt động dạy-học****Hoạt động 1: Nêu miêng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**1. Chuyển các câu ghép sau đây thành các câu ghép có các vế câu được nối với nhau bằng quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ.**

- Trăng bắt đầu ló dạng và mặt ao sóng sánh ánh vàng
- Lương Ngọc Quyến đã hi sinh **nhưng** tấm lòng trung trực của ông còn sáng mãi.
- Trời mưa to **nhưng** Lan vẫn đến lớp.
- Hùng hát hay **còn** Tâm vẽ đẹp.
- Làn gió nhẹ chạy qua và những chiếc lá lay động như những đóm lửa vàng.
- Nắng nhạt dần và chiều qua đi.

**Hoạt động 2: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

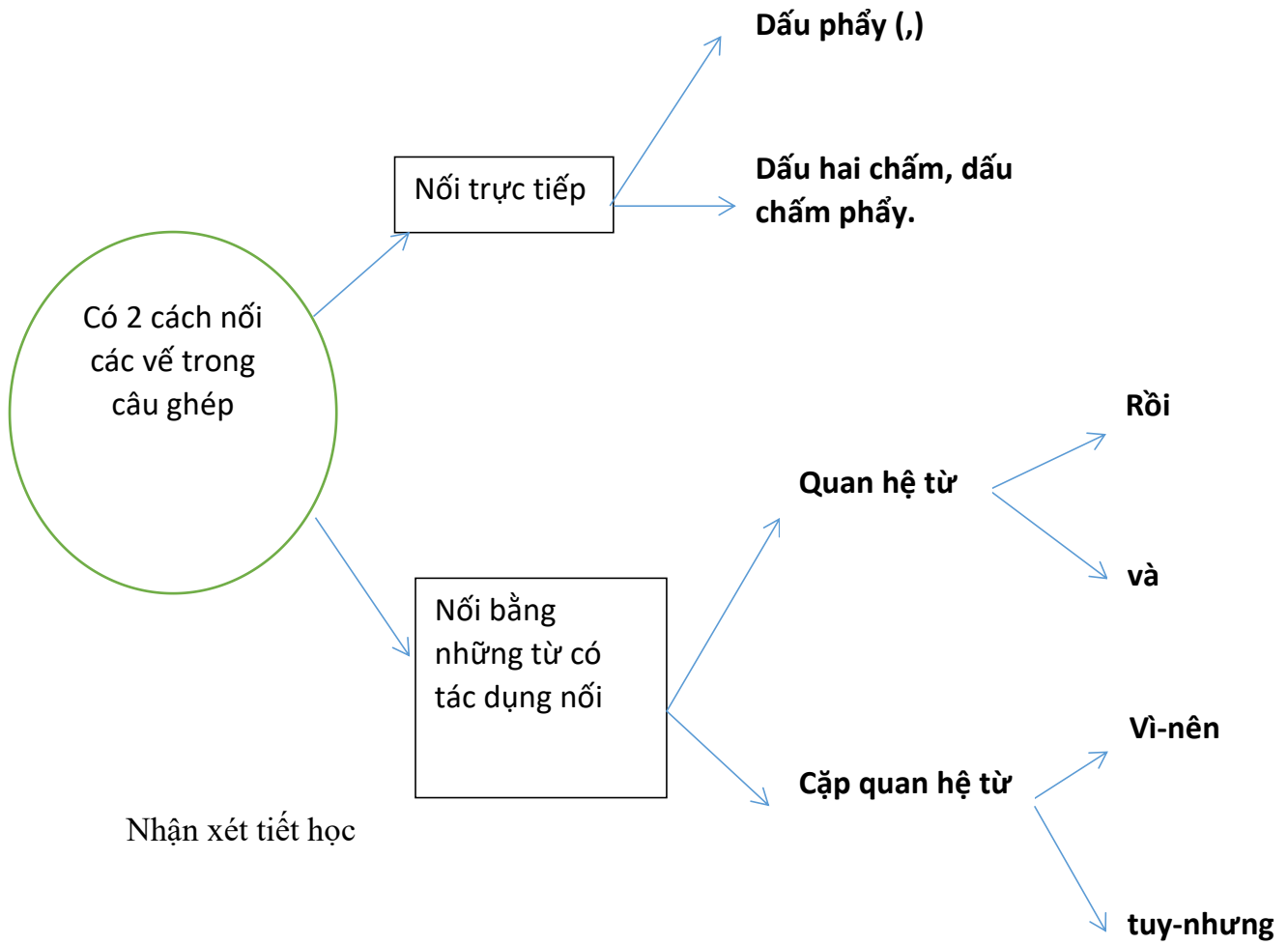
**2. Điền vế câu thích hợp trong các câu ghép sau:**

- Tuy Lan không khỏe nhưng **em vẫn cố gắng giúp mẹ việc nhà.**
- Vì **cô giáo bị bệnh** nên cuộc họp lớp bị hoãn lại
- Em học giỏi nhưng **em lại viết chữ rất xấu.**
- **Mẹ em là công nhân** còn bố em là kĩ sư.
- Nắng đã lên và **chim bắt đầu hót líu lo.**
- Chẳng những ông ấy luôn thân thiện với mọi người mà **ông ấy còn rất tốt bụng**

**Hoạt động 3: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**3. Hoàn tất sơ đồ ghi nhớ sau****Bài 3: Hoàn thành sơ đồ ghi nhớ sau:**



Thứ tư, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**LUYỆN TẬP TOÁN**

**HÌNH TRÒN. ĐƯỜNG TRÒN. CHU VI ĐƯỜNG TRÒN**

**I/Mục tiêu:**

- HS nhận biết được bán kính, đường kính
- Tính được chu vi hình tròn khi biết bán kính, đường kính
- Vận dụng giải toán có liên quan

**II/Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Nêu miêng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**Bài 1.** Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô vuông:

**Ở hình tròn bên**

\* Điểm O gọi là tâm hình tròn M.K

Đ

\* các đoạn thẳng OA, OB, OM, ON gọi là bán kính của hình tròn

Đ

\* Đoạn thẳng AB đi qua tâm O gọi là đường kính hình tròn

Đ

\* Trong một hình tròn, bán kính dài gấp 2 lần đường kính

S

**Hoạt động 2: Nêu miêng- bảng con**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**Bài 2 . Viết tiếp vào chỗ chấm:**

a) Muốn tính chu vi hình tròn ta lấy đường kính nhân với 3,14 hoặc bán kính nhân 2, nhân với 3,14.

b) Một hình tròn có đường kính là d và bán kính là r.

Công thức tính chu vi C

\* Theo đường kính d

$$C = d \times 3,14$$

\* Theo bán kính r

$$C = r \times 2 \times 3,14$$

- HS làm bảng con

c) Viết số đo thích hợp vào chỗ chấm

$$d = 0,5m \quad C = 1,57 m$$

$$r = 7,4dm \quad C = 46,472 dm$$

$$d = 5,2m \quad C = 16,328 m$$

$$r = 6,3dm \quad C = 39,564 dm$$

**Hoạt động 3: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn- HS làm vở

**Bài 3.**

Bài giải

Chu vi của bánh xe đó là:

$$0,65 \times 2 \times 3,14 = 4,082 \text{ (m)}$$

Nếu bánh xe này lăn được đúng 6000 vòng trên đường quốc lộ ,thì bánh xe đó  
lăn được một đoạn đường dài là:

$$4,082 \times 6000 = 24\,492 \text{ m} = 24,492 \text{ km}$$

Đáp số: 24,492 km

- Nhận xét tiết học

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ: S, L**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS nắm được cách viết của nhóm chữ : S, L
- HS viết thành thạo các con chữ và trình bày được một đoạn thơ.
- Giúp HS có tính cẩn thận,.

**II. NỘI DUNG: Sách Luyện tập Tiếng Việt 5, tập 2 trang 10**

Trước khi viết, em quan sát nhóm chữ trên giống nhau ở nét nào?

➤ **Gợi ý:**

Nét móc đầu bên trái.

**S**

**L**

Lời sông nói với đất đai  
Là phù sa đỏ lặn trôi tháng ngày  
Lời sông nói với cỏ cây  
Là dòng nước mát dâng đầy tháng năm.  
Lời sông nói với chúng em  
Bài ca ngân mãi nỗi niềm sông quê  
Sông ơi em đã lắng nghe  
Lời sông em đã khắc ghi trong lòng.  
Đỗ Võ Cẩm Thạch

Thứ năm, ngày 25 tháng 01 năm 2024

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**THKNS: KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

**HĐTN: CÂY GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH**

**VHGT: AN TOÀN KHI ĐI XE ĐẠP QUA CẦU, ĐƯỜNG BỘ**

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

### I. MỤC TIÊU:

- Biết được cách nối các vế câu ghép bằng quan hệ từ.
- Nhận biết được các quan hệ từ; cặp quan hệ từ được sử dụng trong câu ghép; biết cách dùng các quan hệ từ để nối các câu ghép.

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

#### HD 1: PBT

**Bài 1: Gạch dưới câu ghép trong đoạn văn sau. Gạch xiên (/) giữa các vế câu. Khoanh tròn cặp quan hệ từ nối các vế câu:**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.

Nếu trong công tác, các cô, các chú được nhân dân ủng hộ, làm cho dân tin, dân phục, dân yêu (thì) nhất định các cô, các chú thành công. Muốn được như vậy, phải trau dồi đạo đức cách mạng.

- Nhận xét

#### HD 2: Nêu miệng

Trong hai câu ghép ở cuối đoạn văn dưới đây, tác giả đã lược bớt quan hệ từ. Hãy khôi phục lại những từ bị lược (ở những chỗ trống) và giải thích vì sao tác giả lược các từ đó:

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS nêu miệng

Thái hậu ngạc nhiên nói:

- Vũ Tán Đường hết lòng vì ông, sao không tiến cử ?

Tô Hiến Thành tâu :

- **Nếu** Thái hậu hỏi người hầu hạ giỏi thì thần xin cử Vũ Tán Đường.

Còn Thái hậu hỏi người tài ba giúp nước **thì** thần xin cử Trần Trung Tá.

Theo Quỳnh Cư- Đỗ Đức Hùng

Tác giả lược bớt các từ trên đề: **câu văn gọn gàng không nặng nề.**

#### HD 4: Vở

**Bài 4:** Điền quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống dưới đây :

- HS đọc yêu cầu.
  - GV hướng dẫn
  - HS làm vở
- a) Tấm chăm chỉ, hiền lành **còn** Cám thì lười biếng, độc ác.
  - b) Ông đã nhiều lần can gián **nhưng** vua không nghe.
  - c) Mình đến nhà bạn **hay** bạn đến nhà mình ?

**\* Hoạt động ứng dụng**

Điền quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống trong các câu ghép sau:

- 1 HS đọc yêu cầu

- Cho HS làm vở

**Vì** Dê mẹ sợ Sói bắt dê con **nên** Dê mẹ dặn đàn con phải đóng chặt cửa

**Nếu** Dê mẹ không cảnh giác như vậy **thì** bây dê con sẽ gặp nguy hiểm.

**Hễ** bây dê con nhìn thấy mẹ về **thì** chúng lại tranh nhau ra mở cửa.

- Nhận xét tiết học



**KĨ NĂNG SỐNG**  
**AN TOÀN VỚI HÓA CHẤT (TIẾT 1)**

Thứ sáu, ngày 26 tháng 1 năm 2024

## Âm nhạc

### Tiết 20: Ôn hát bài: Hát mừng

#### Tập đọc nhạc: TĐN Số 6

#### I. Mục tiêu

##### 1. Yêu cầu cần đạt:

- HS thuộc lời ca, thể hiện sắc thái rộn ràng, tươi vui bài *Hát mừng*.
- HS trình bày bài hát bằng cách hát đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm và vận động phụ họa.
- HS đọc đúng giai điệu và lời ca bài TĐN số 6, thể hiện tính chất vui tươi, hồn nhiên.
- Biết vận dụng sáng tạo để gõ đệm hoặc vận động cơ thể cho bài Tập đọc nhạc số 6 Chú bộ đội.

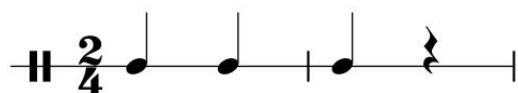
##### 2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:

- Năng lực đặc thù môn học:
  - + Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp vận động phụ họa bài *Hát mừng*.
  - + Thể hiện và cảm thụ giai điệu, tiết tấu, tính chất, sắc thái của bài TĐN, ứng dụng để đọc nhạc kết hợp gõ đệm cho bài TĐN số 6.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề và sáng tạo trong bài TĐN.
- Phẩm chất:
  - + Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm trong rèn luyện kỹ năng đọc nhạc...

#### II. Chuẩn bị

##### 1. Giáo viên:

- Nhạc cụ: Đàn, thanh phách, song loan...
- Tập hát bài *Hát mừng* kết hợp gõ đệm với hai âm sắc.
- Tập hát bài *Hát mừng* kết hợp vận động theo nhạc.
- Tập gõ đệm bài *Hát mừng* theo tiết tấu:






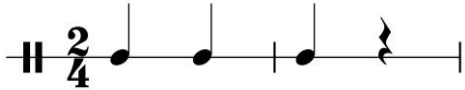



- Đọc nhạc và đàn giai điệu bài *Năm cánh sao vui*, có đoạn trích là bài TĐN số 6.



##### 2. Học sinh:

- Sách giáo khoa, nhạc cụ gõ

#### III. Hoạt động dạy học

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b></p> <p>* Trò chơi : <i>Ai tai thính?</i></p> <p>* Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội (1 đội nam, 1 đội nữ)</p> <p>Cả hai đội cùng nghe GV đàn lần lượt 3 bài TĐN số 2, 3, 4 đã học và phải nhận ra đó là giai điệu của bài TĐN nào. Đội nào bấm chuông nhanh giành quyền trả lời trước và viết câu trả lời lên bảng. Cuối cùng tổng hợp, đội nào nhiều câu trả lời đúng đội đó giành chiến thắng.</p> <p><b>2. Hoạt động thực hành - luyện tập:</b></p> <p><b>a. Ôn tập bài hát: <i>Hát mừng</i></b></p> <p>- Nghe nhạc.(hát mẫu)</p> <p>- Hát đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm với 2 âm sắc.</p> <p><b>b. Sáng tạo gõ tiết tấu:</b></p> <p>- Hình tiết tấu sau:</p>  <p>? Em hãy nêu lại cách thực hiện trường độ trong âm hình tiết tấu trên?</p> <p>+ Thực hiện âm hình tiết tấu trên theo các bước sau:</p> <p>+ Bước 1: Đọc tiết tấu</p>  <p>Đọc: đen đen đen</p> <p>Gõ: </p> <p>Đọc tiết tấu theo trường độ.</p> <p>+ Bước 2: Gõ tiết tấu với nhạc cụ</p>	<p>GV HD cách chơi: Chia lớp thành 2 đội (1 đội nam, 1 đội nữ)</p> <p>HS Lắng nghe.</p> <p>GV đàn lần lượt 3 bài TĐN số 2, 3, 4</p> <p>HS tham gia trò chơi (cá nhân)</p> <p>H+G Nhận xét đánh giá.</p> <p>GV mở nhạc hoặc hát mẫu.</p> <p>HS lắng nghe nhớ lại bh</p> <p>GV hướng dẫn HS ôn tập.</p> <p>HS hát theo hướng dẫn</p> <p>HS quan sát và nhận xét âm hình tiết tấu.</p> <p>GV yêu cầu</p> <p>HS nêu cách thực hiện</p> <p>GV HD đọc và thực hiện mẫu</p> <p>HS đọc tiết tấu.</p> <p>- HS sử dụng nhạc cụ gõ để thể hiện tiết tấu.</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>GV HD HS thực hiện theo nhóm</p> <p>HS thực hiện theo nhóm</p> <p>HS thực hiện hát và gõ tiết tấu bằng</p>

<p>thanh phách, tambourine hoặc trống nhỏ...</p> <p>Gõ tiết tấu, miệng đọc theo trường độ.</p> <p>Gõ tiết tấu, đọc thầm trong đầu, không đọc thành tiếng.</p> <p>- Các nhóm cá nhân luân phiên luyện tập</p> <p>+ Ứng dụng tiết tấu vào bài Hát mừng (thực hiện hát + gõ tiết tấu bằng nhạc cụ gõ...)</p> <p>+ Vận dụng hát kết hợp vận động cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay...) theo một hoặc một số cách trong các cách sau:</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Cách 1:  -</p> <p>Cách 2:  -</p> <p>Cách 3:  -</p> <p>Mời các nhóm chia sẻ trước lớp</p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>3. Hoạt động tìm hiểu - khám phá:</b>  <b>Tập đọc nhạc: TĐN số 6 – Chú bộ đội</b></p> <p style="text-align: center;"><b>đội</b></p> <p>1. Giới thiệu bài TĐN</p> <p>? Bài TĐN số 6 viết ở nhịp mấy, gồm bao nhiêu ô nhịp.</p> <p>? bài được viết ở những hình nốt gì?</p> <p>? Trong nhịp<sup>2</sup> một móc đơn bằng bao nhiêu phách<sup>4</sup>, một phách bằng mấy móc đơn?</p> <p>2. Tập nói tên nốt nhạc</p>	<p>nhạc cụ gõ.</p> <p>GV làm mẫu HD H</p> <p>- HS quan sát và nhận xét, Thực hiện</p> <p>Nốt đen bằng 1 phách, nốt trắng bằng 2 phách</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- GV treo bài TĐN số 6 lên bảng          GV đặt câu hỏi?          GV cho HS làm vào bảng phụ.          HS trả lời (3 em )          HS thực hiện</p> <p>GV yêu cầu.          HS nói tên nốt ở khuông thứ nhất.          GV chỉ từng nốt ở khuông 2</p> <p>GV đọc mẫu và đàn cao độ</p> <p>GV gõ tiết tấu làm mẫu.          HS gõ lại tiết tấu          GV làm mẫu cách đọc tiết tấu kết hợp gõ phách.          GV Chỉ định HS 1- 2 HS đọc tiết tấu kết hợp gõ phách          HS thực hiện</p>
---	---

<p>3. Luyện tập cao độ</p>  <p>4. Luyện tập tiết tấu</p>  <p>5. Tập đọc từng câu ? Em hãy nêu tính chất bài TĐN? - Đọc câu 1:</p> <p>- Đọc câu thứ hai tương tự.</p> <p>6. Tập đọc cả bài</p> <p><b>4. Hoạt động vận dụng – sáng tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay các em học bài gì?</li> <li>- Nội dung bài TĐN truyền tải đến chúng ta thông điệp gì? <i>Chăm chỉ học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức tốt con ngoan, trò giỏi.</i></li> <li>- Các nhóm trình bày cách gõ đệm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đàn giai điệu cả bài.</li> <li>GV đặt câu hỏi?</li> <li>GV hướng dẫn HS tập đọc từng câu nhạc thể hiện cho đúng tính chất của bài.</li> <li>GV đàn câu thứ nhất 3 lần, lần thứ nhất các em lắng nghe, lần 2 và 3 các em đọc nhẩm theo.</li> <li>- GV bắt nhịp và đàn để HS đọc câu 1. - HS thực hiện (cl)</li> <li>HS xung phong đọc</li> <li>Cả lớp đọc câu 1, GV lắng nghe</li> <li>GV dạy câu 2 tương tự</li> <li>GV đàn giai điệu cả bài, HS đọc nhạc hoà theo, vừa đọc vừa gõ tiết tấu. GV bắt nhịp.</li> <li>HS xung phong đọc.</li> <li>HS đọc cả bài, GV lắng nghe (không đàn)</li> <li>GV đặt câu hỏi?</li> <li>HS thảo luận nhóm</li> <li>- Tổ, nhóm trình bày</li> </ul>
--	---

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 20**

**CHỦ ĐIỂM THÁNG 1 : CHÀO NĂM MỚI GIÁP THÌN 2024**

**I. MỤC TIÊU:**

- Tuyên truyền cho học sinh về truyền thống văn hóa dân tộc về ngày Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.
- Tích cực tham gia hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm: chào cờ, sinh hoạt đội. Học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm: “ Ngày tết quê em”.
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.
- \* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào năm gạo tình thương.*

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1. Giáo viên
  - Nội dung sinh hoạt lớp
2. Học sinh
  - Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Sinh hoạt chủ nhiệm:**

**a) Sơ kết tuần 20:**

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 20:

\* Ưu điểm:

+ **Học tập:** Đa số các em học bài và làm bài đầy đủ.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.

\* Nhược điểm: + Một số em chưa học bài

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ, một số bạn còn xả rác trong lớp học.

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

**b) Phương hướng tuần 21:**

- Duy trì các nề nếp, thực hiện tốt các phong trào trước và sau Tết.

- Ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc mảng xanh trước lớp học.- Thực hiện an toàn phòng chống các dịch bệnh.

- Bảo quản tài sản chung, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

- Thực hiện tốt ATGT khi đi đường, ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

Tham gia

bài dự thi ATGT.

- Phòng tránh tai nạn thương tích, không chơi các trò chơi nguy hiểm khi ở trường.

- Tăng cường đọc sách nhiều hơn.

- Tập trung nghe giảng, không nói chuyện riêng trong giờ học, không làm việc riêng.

- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.

- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.
- Không nói chuyện trong khi ăn.
- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2-học kì I
- Trang trí cây mai đón Tết.

## **2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

- + Nội dung: Trưng bày mâm ngũ quả chào mừng Ngày tết cổ truyền.
- + Việc trưng bày mâm ngũ quả nhân ngày tết cổ truyền nhằm mục đích gì?
- + HS tiến hành trang trí, trưng bày mâm ngũ quả theo sáng kiến theo nhóm, trình bày.
- + HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

### **\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 01 năm 2024*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**



**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 21**  
**Từ ngày 29/1 đến ngày 2/2/2024**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>Tiết PP CT</b>	<b>Môn</b>	<b>Tên bài dạy</b>	<b>KN S</b>	<b>GD MT</b>	<b>N L</b>	<b>BD K H</b>
<b>HAI 29/1</b>	1	21	Chào cờ	Tuần 21				
	2	41	Tập đọc	Trí dũng song toàn	X			
	3	101	Toán	Luyện tập về tính diện tích				
	4	21	Lịch sử	Nước nhà bị chia cắt				
	5	21	Mĩ thuật	Sáng tạo không gian sân khấu				
	6	41	Thể dục	Bài 41: Tung bắt bóng - Nhảy dây - Bật cao				
	7	41	Tin học	Bài 2: Câu lệnh lặp lồng nhau				
	8		LT Toán	Hình hộp chữ nhật. Hình lập phương				
<b>BA 30/1</b>	1	21	Chính tả	Trí dũng song toàn		X		
	2	102	Toán	Luyện tập về tính diện tích (tt)				
	3	41	LTVC	Mở rộng vốn từ: Công dân				
	4	41	Khoa học	Sử dụng năng lượng điện			X	X
	5	81	Tiếng anh	Review(cont.)				
	6	21	Đạo đức	Ủy ban nhân dân xã (phường) em	X	X	X	
	7		TH LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ				
	8		LTTV	Mở rộng vốn từ: Công dân				
<b>TU 31/1</b>	1	41	TLV	Lập chương trình hoạt động	X			
	2	103	Toán	Luyện tập chung				
	3	42	Thể dục	Bài 42: Nhảy dây - Bật cao. Trò chơi : “Trồng nụ, trồng hoa”				
	4	42	Tập đọc	Tiếng rao đêm		X		
	5	82	Tiếng anh	Review(cont.)				
	6	83	Tiếng anh	Review(cont.)				
	7		LT Toán	Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật				
	8		LTTV	Ôn tập văn kể chuyện				
	1	42	LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ	X			

<b>NĂM 1/2</b>	2	104	Toán	Hình hộp chữ nhật. Hình lập phương				
	3	42	Khoa học	Lắp mạch điện đơn giản	X	X	X	X
	4	21	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia		X		
	5	21	Kĩ thuật	Sử dụng tủ lạnh (tiết 2)		X	X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng giải quyết vấn đề HĐTN: Khám phá thế giới VHGT: Thực hành tự đánh giá bài 1,2,3				
	7		TH LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ (tt)				
	8		KNS GAIA	An toàn với hóa chất (tiết 2)				
	<b>SÁU 2/2</b>	1	42	TLV	Trả bài văn tả người	X		
2		21	Âm nhạc	Học hát: Tre ngà bên lăng Bác				
3		105	Toán	Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật				
4		42	Tin học	Bài 2: Câu lệnh lặp lồng nhau				
5		84	Tiếng anh	Review(cont.)				
6		21	Địa lí	Các nước láng giềng của Việt Nam		X	X	
7			Năng khiếu					
8		21	SHTT	Tuần 21				

Thứ hai, ngày 29 tháng 1 năm 2024

Mĩ Thuật

**CHỦ ĐỀ 8:**

**TRANG TRÍ SÂN KHẤU**

**VÀ SÁNG TÁC CÂU CHUYỆN**

**Tiết 3: Tạo hình bối cảnh, không gian**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS hiểu sự đa dạng của không gian sân khấu.
- HS biết sử dụng các vật tìm được để tạo dựng mô hình sân khấu ba chiều phù hợp với nội dung chương trình, câu chuyện diễn ra trên sân khấu.
- HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng tạo dáng, trang trí chữ đã học vào trang trí sân khấu.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

**\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Hình minh họa, sản phẩm về một số loại hình sân khấu.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, đất nặn, các vật tìm được như vỏ hộp, giấy bìa, tre, nứa, cành cây, vải vụn, lá cây, sỏi, dây...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Tạo hình ba chiều - Tiếp cận theo chủ đề \_ Xây dựng cốt truyện\_ Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn\_ Điêu khắc\_ Nghệ thuật tạo hình không gian.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>*. KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.</li> <li>- Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2</li> </ul> <p><b>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 2.</b></p> <p><b>4. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS hiểu và nắm được công việc phải làm.</li> <li>+ HS hoàn thành được bài tập.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm, lựa chọn chương trình, sự kiện, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để tạo hình và trang trí sân khấu.</li> <li>- Hoạt động cá nhân:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tạo hình nhân vật.</li> <li>+ Tạo hình sân khấu, bối cảnh, phong nền...</li> </ul> </li> <li>- Hoạt động nhóm:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sắp đặt các nhân vật vào bối cảnh.</li> <li>+ Thêm các chi tiết để hoàn thiện sản phẩm.</li> </ul> </li> <li>- Quan sát, động viên HS hoàn thành sản phẩm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đồ dùng HT</li> <li>- Trình bày sản phẩm</li> <li>- Thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu công việc của mình phải làm</li> <li>- Hoàn thành được bài tập trên lớp</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận, phân công, nhận nhiệm vụ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc cá nhân</li> <li>- Thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc nhóm</li> <li>- Thực hiện hoàn thiện sản phẩm của nhóm mình.</li> <li>- Hoàn thành bài tập</li> </ul>

**\* Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 2 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Quan sát và sưu tầm hình ảnh các loại trang phục có kiểu dáng, trang trí đẹp.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len...

---

## LUYỆN TẬP TOÁN

### DIỆN TÍCH HÌNH TRÒN

#### I/Mục tiêu:

- Học sinh vận dụng công thức tính diện tích tròn để giải toán
- Suy luận được công thức tính
- GD hs yêu thích môn học

#### II/ Các hoạt động dạy-học

##### Hoạt động 1: Nêu miêng- bảng con

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

##### Bài 1 .Viết tiếp vào chỗ chấm

- Muốn tính diện tích hình tròn ta lấy bán kính nhân bán kính nhân 3,14
- S là diện tích, r là bán kính.

Công thức tính diện tích hình tròn là  $S = r \times r \times 3,14$

Một hình tròn có r là bán kính, d là đường kính, S là diện tích

##### \*HS làm bảng con

$$r = 1,9 \text{ cm} \quad S = 11,932 \text{ cm}^2$$

$$d = 1,5 \text{ m} \quad S = 4,71 \text{ m}^2$$

$$d = 3,2 \text{ dm} \quad S = 10,048 \text{ dm}^2$$

##### Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

##### Bài 2.

###### Bài giải

Diện tích hình vuông ABCD là:

$$10 \times 10 = 100 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Bán kính hình tròn là:

$$10 : 2 = 5 \text{ (dm)}$$

Diện tích hình tròn là:

$$5 \times 5 \times 3,14 = 78,5 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Diện tích phần tô đậm

$$100 - 78,5 = 21,5 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số: 21,5 (dm<sup>2</sup>)

##### Bài 3.

###### Bài giải

Bán kính nắp hộp sữa là:

$$23,864 : 2 : 3,14 = 3,8 \text{ (cm)}$$

Diện tích nắp hộp sữa là:

$$3,8 \times 3,8 \times 3,14 = 45,3416 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 45, 3416 (cm<sup>2</sup>)

**Hoạt động 3: Nêu miêng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

Bài 4.

**Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:**

**Cho một hình tròn có bán kính  $r$ , đường kính  $d$ , chu vi  $C$  và diện tích  $S$**

**S - S - Đ - Đ - S - Đ - S - Đ - Đ - Đ - Đ - S**

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 30 tháng 1 năm 2024

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MRVT: CÔNG DÂN**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập mở rộng vốn từ Công dân
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Nêu miệng

1. Ghép từ công dân vào trước hoặc sau từng từ dưới đây để tạo thành những cụm từ có nghĩa:

nghĩa vụ, quyền, ý thức, bổn phận, trách nhiệm, gương mẫu, danh dự

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

nghĩa vụ công dân ,quyền công dân, ý thức công dân, bổn phận công dân ,  
trách nhiệm công dân, công dân gương mẫu, công dân danh dự, danh dự công dân

**Hoạt động 2:** Làm vở TH

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở TH

\* **Bài tập 2:** . Tìm nghĩa ở cột A thích hợp với mỗi cụm từ ở cột B :

**A**

1 Điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho người dân được hưởng, được làm, được đòi hỏi.
2 Sự hiểu biết về nghĩa vụ và quyền lợi của người dân đối với đất nước.
3 Việc mà pháp luật hay đạo đức bắt buộc người dân phải làm đối với đất nước, đối với người khác

<b>B</b>	(a) Nghĩa vụ công dân
	(b) Quyền công dân
	(c) Ý thức công dân

\* **Hoạt động ứng dụng**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

**Dựa vào nội dung câu nói của Bác Hồ** “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước.”, **em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 câu về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân.**

Gợi ý:

Dân tộc ta, cha ông ta đã đổ khôn biết bao nhiêu xương máu để giành được độc lập như ngày hôm nay. Bác Hồ đã từng nói " Các vua Hùng đã có công dựng nước, bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước." Qua câu nói chúng ta



thấy được trách nhiệm và nghĩa vụ của bản thân để bảo vệ Tổ Quốc tươi đẹp này. Việc trước tiên đó chính là học tập thật tốt, chăm chỉ, nghe lời cha mẹ ông bà. Tiếp đó là yêu quê hương, yêu tổ quốc. Lớn lên trở thành một người con có ích cho đất nước, để đưa đất nước " sánh vai với các cường quốc năm châu".

- HS nêu

- 1 em đọc lại bài đã hoàn chỉnh

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: CÔNG DÂN**

**I. Mục tiêu:**

- Mở rộng, hệ thống hoá vốn từ gắn với chủ điểm công dân, các từ nói về nghĩa vụ, quyền lợi, ý thức công dân.
- HS xác định được quyền và những việc cần làm đối với người công dân.
- Giáo dục học sinh yêu Tiếng Việt, có ý thức bảo vệ Tổ quốc.

**II. Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

**Bài 1: Đánh dấu X vào ô trống trước những từ có tiếng công cùng nghĩa với tiếng công trong từ công dân.**

<input checked="" type="checkbox"/> của công	<input type="checkbox"/> công nghiệp	<input type="checkbox"/> công chúa	<input type="checkbox"/> công danh
<input checked="" type="checkbox"/> việc công	<input type="checkbox"/> công chứng	<input checked="" type="checkbox"/> công luận	<input checked="" type="checkbox"/> công hàm <input checked="" type="checkbox"/> công bằng
<input type="checkbox"/> công đoạn	<input checked="" type="checkbox"/> công cộng <input checked="" type="checkbox"/> công khai	<input type="checkbox"/> công nghệ	<input type="checkbox"/> công lao

**Hoạt động 2: Nhóm đôi**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS TL nhóm đôi trả lời

**Bài 2: Điền các từ sau vào chỗ chấm thích hợp.**

quần chúng, nhân dân, công dân, dân

Đất nước ngày càng phát triển, đời sống **nhân dân** ngày càng được nâng cao. Lối sống của người **dân** ngày càng văn minh, tiến bộ, có văn hóa. Đặc biệt là trong yêu cầu của cuộc sống ngày càng cao, đường phố xanh – sạch – đẹp là một tiêu chuẩn không thể thiếu. Để làm được điều đó, đòi hỏi mỗi **công dân** cần có ý thức và việc làm thiết thực để giữ vệ sinh, bảo vệ sức khỏe cho bản thân và người khác.

Phong trào toàn **dân** tham gia bảo vệ môi trường đã thu hút được đông đảo **quần chúng, nhân dân** mọi tầng lớp tham gia.

Mỗi người hãy tạo ra một sự lan tỏa từ chính ý thức và việc làm cụ thể của mình để chung tay bảo vệ môi trường.

**Hoạt động 3: Vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở LT

**Bài 3: Xếp các từ hoặc cụm từ sau vào 2 nhóm thích hợp.**

bình đẳng, không xả rác bừa bãi, học hành chăm chỉ, được học hành, bảo vệ đời sống riêng tư và bí mật cá nhân, giữ gìn và bảo tồn di tích văn hóa, không làm ồn nơi công cộng, được pháp luật bảo vệ, giữ gìn tài sản chung, làm việc để đất nước giàu mạnh, lựa chọn nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, góp đá xây Trường Sa, tự giác tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai.

Quyền của người công dân	Việc làm thể hiện sự gương mẫu của người công dân
Bình đẳng, được học hành, bảo vệ đời sống riêng tư và bí mật cá nhân, được pháp luật bảo vệ, lựa chọn nghề nghiệp.	Không xả rác bừa bãi, học hành chăm chỉ, giữ gìn và bảo tồn di tích văn hóa, không làm ồn nơi công cộng, giữ gìn tài sản chung, làm việc để đất nước giàu mạnh, chấp hành pháp luật, góp đá xây Trường Sa, tự giác tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai.

- Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 31 tháng 1 năm 2024

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**GIỚI THIỆU BIỂU ĐỒ HÌNH QUẠT**  
**LUYỆN TẬP VỀ DIỆN TÍCH HÌNH**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập lại công thức tính diện tích các hình
- Đọc được biểu đồ hình quạt
- GD hs yêu thích môn học

**II/ các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

**Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm:**

Học sinh loại giỏi chiếm: 22 %

Học sinh loại khá chiếm: 49 %

Học sinh loại trung bình chiếm: 29 %

**Hoạt động 2: Vỡ**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm

**Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:**

Môn bóng đá 87 em                      S

Môn bóng bàn 12 em                      S

Môn bóng ném 18 em                      Đ

Môn bóng rổ 10 em                      S

**Hoạt động 3: Vỡ**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vỡ

**Bài 3.**

Bài giải

Chiều cao hình tam giác là:

$$210 \times 2 : 12 = 35 \text{ (m)}$$

Đáy bé hình thang là:

$$85 - 12 = 73 \text{ (m)}$$

Diện tích miếng đất còn lại

$$(85 + 73) \times 35 : 2 = 2765 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 2765 m<sup>2</sup>

**Bài 4.**

Bài giải

Tổng độ dài AB và DC là:

$$1487,5 \times 2 : 35 = 85 \text{ cm}$$

Tổng số phần bằng nhau:

$$2 + 3 = 5 \text{ (phần)}$$

Độ dài AB là:

$$85 : 5 \times 2 = 34 \text{ (cm)}$$

Nhận xét tiết học

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LẬP CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

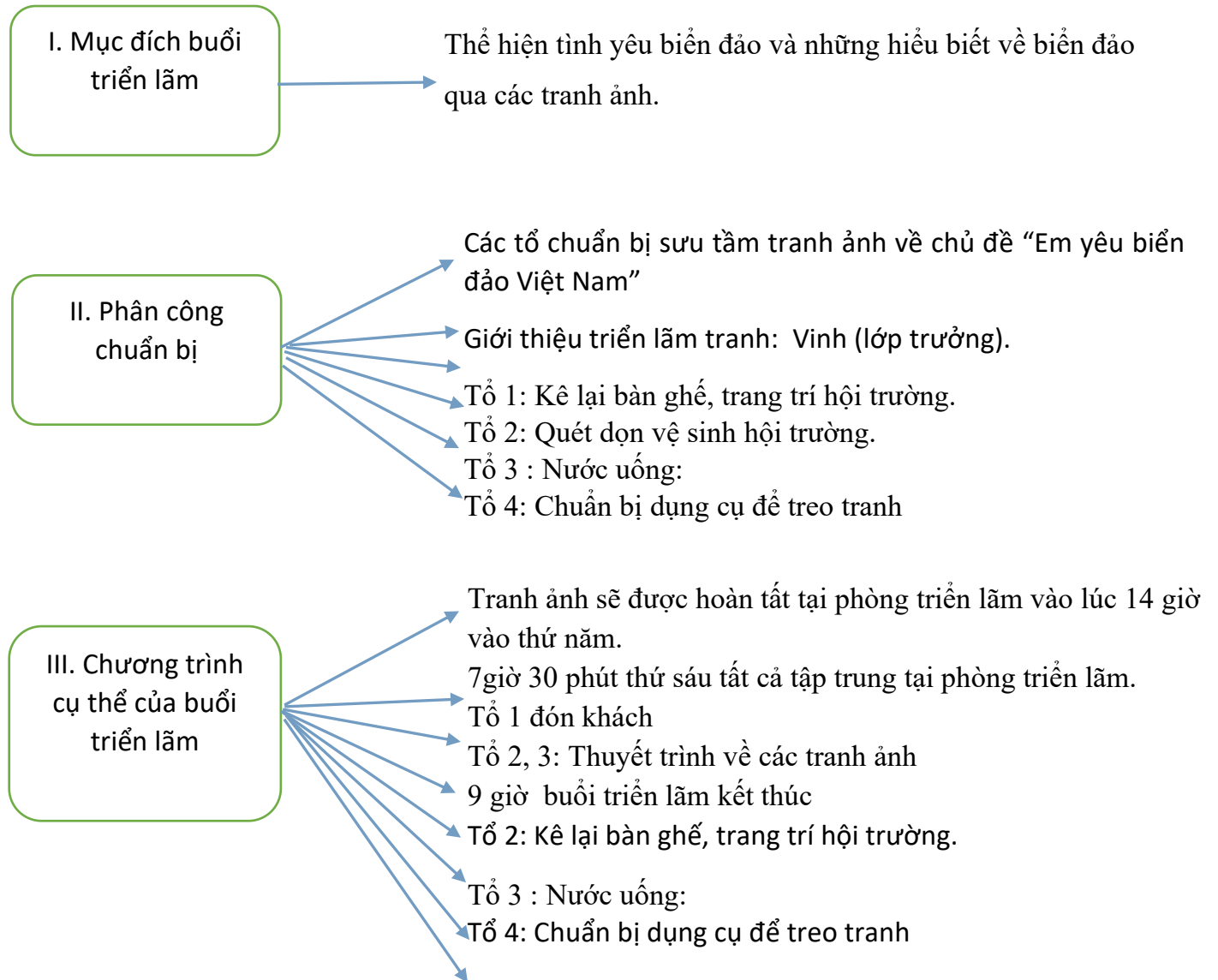
**I. MỤC TIÊU:**

- Biết lập chương trình cho một trong các hoạt động của liên đội hoặc một hoạt động trường dự kiến tổ chức.
- HS lập được một chương trình hoạt động với chủ đề “Em yêu biển đảo Việt Nam”.
- Giáo dục học sinh lòng say mê sáng tạo.

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Em hãy xây dựng chương trình hoạt động cho buổi triển lãm của lớp em với chủ đề: “Em yêu biển đảo Việt Nam” và ghi tóm tắt vào sơ đồ sau:**

Bài làm



Thứ năm, ngày 1 tháng 2 năm 2024

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**THKNS: KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

**HĐTN: KIẾN TẠO NIỀM VUI. EM ĐÃ HỌC HỎI VÀ CÓ THỂ LÀM NHỮNG GÌ?**

**VHGT: ĐI XE BUÝT MỘT MÌNH AN TOÀN?**



**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ**

**I. Mục tiêu:**

- Nhận biết được một số quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ thông dụng chỉ nguyên nhân – kết quả.
- Chọn được quan hệ từ thích hợp.
- Có ý thức sử dụng các quan hệ từ trong nói, viết câu ghép.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**Bài tập 1:**

- Gv gọi Hs đọc Y/c bài tập
- Cho làm bài vào vở. 1Hs làm bài trên bảng phụ
- Gọi hs nhận xét bài làm trên bảng.
- Nhận xét kết luận lời giải đúng.

\*Gv kết luận:

- a) Nhờ thời tiết thuận lợi nên lúa tốt.
- b) Tại thời tiết không thuận lợi nên lúa xấu.

- Gv nhận xét câu trả lời của Hs.

**Bài tập 2:**

- Gv gọi Hs đọc Y/c bài tập
- Nhắc hs : vế câu điền vào chỗ trống nhất thiết phải kèm theo QHT. Hs làm bài vào vở 1 hs làm vào bảng phụ.
- Gv nhận xét, sửa bài và cho hs.

\* Đáp án:

- a) Vì bạn Dũng không học bài nên *cả tổ bị mất điểm thi đua.*
- b) Do nó chủ quan mà *nó bị điểm kém.*
- c) *Nhờ bạn Nam giúp đỡ* nên Bích Vân có nhiều tiến bộ trong học tập.

\* **Hoạt động ứng dụng:**

**Dựa vào mỗi ảnh dưới đây, em hãy viết 1 câu ghép có quan hệ nguyên nhân - kết quả:**

- (1) Vì Lan luôn cố gắng trong học tập nên bạn ấy đã đạt được danh hiệu học sinh xuất sắc.
- (2) Vì cô ấy luôn tích cực rèn luyện nên chị đã đạt được nhiều huy chương có giá trị.

- Hs trình bày và viết vào vở
- GV nhận xét

**4. Củng cố - dặn dò:**

- HS nhắc lại các cặp quan hệ từ chỉ nguyên nhân-kết quả
- Nhận xét tiết học.

**KĨ NĂNG SỐNG**  
**AN TOÀN VỚI HÓA CHẤT (TIẾT 2)**

Thứ sáu, ngày 2 tháng 2 năm 2024

**Âm nhạc**

**Chủ đề 6: Bác Hồ kính yêu**

**Tiết 21: Học hát bài: Tre ngà bên lăng Bác**

*Nhạc và lời: Hàn*

**Ngọc Bích**

**I. Mục tiêu**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Hát đúng giai điệu và lời ca bài *Tre ngà bên lăng Bác*
- Thể hiện sắc thái tình cảm tha thiết.
- Nêu được cảm nhận về tính chất âm nhạc, nội dung, ý nghĩa của bài hát và biết hát với các hình thức khác nhau.

**2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:**

- Năng lực đặc thù môn học: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp gõ đệm và vận động cơ thể theo nhạc bài “*Tre ngà bên lăng Bác*”.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề.
- Phẩm chất: GD HS tình cảm yêu mến Bác Hồ.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Giáo viên:**


- Nhạc cụ: Đàn, thanh phách, song loan...
- Tranh ảnh minh họa bài *Tre ngà bên lăng Bác*.
- Tập đệm đàn và hát bài *Tre ngà bên lăng Bác*.

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa, nhạc cụ gõ

**III. Hoạt động dạy học**

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>Hoạt động 1: Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài hát: Hát mừng</li> </ul>	<p>GV bật nhạc hát bài Hát mừng. HS vận động cơ thể theo lời ca của bài hát</p>
<p><b>Hoạt động 2: Tìm hiểu - Khám phá:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giới thiệu bài hát</li> </ol> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu tranh minh họa.</li> <li>- Tác giả, xuất xứ, nội dung bài hát.</li> <li>+ ND: Cây tre ngà đã bao đời thân</li> </ul>	<p>GV Giới thiệu</p> <p>HS nghe</p> <p>HS ghi nhớ</p>

<p>thuộc với làng quê ta, lá tre xanh mà thân tre thì đậm một sắc vàng óng ả... Có những khóm tre ngà đẹp như thể được quần tụ cùng hoa cỏ trăm miền về bên Lăng Bác. Tre đứng đó để được rì rào mãi điệu hát ru của gió.</p> <p>? Bài hát viết ở nhịp gì và các kí hiệu âm nhạc nào?</p> <p>2. Hát mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đệm đàn, hát mẫu hoặc dùng băng, đĩa nhạc.</li> <li>- ? Em hãy nêu cảm nhận ban đầu về bài hát.</li> </ul> <p><i>Bài hát Tre ngà bên Lăng Bác nói lên tình cảm của nhân dân Việt Nam đối với Bác Hồ kính yêu</i></p> <p>3. Đọc lời ca</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD HS chia đoạn, chia câu (7 câu), đánh dấu chỗ lấy hơi và hướng dẫn HS nhận biết về cấu trúc bài</li> <li>- Đọc lời ca</li> <li>- Giải thích từ khó: Tre ngà là cây tre có thân màu vàng, lá xanh.</li> </ul> <p>4. Khởi động giọng</p>  <p>5. Tập hát từng câu</p> <p>-</p> <p>-Sửa sai.</p>	<p>GV HD HS tìm hiểu thông tin</p> <p>Nhịp <math>\frac{3}{8}</math> dấu luyến, dấu nối HS lắng <math>\frac{8}{8}</math> nghe, cảm nhận giai điệu.</p> <p>GV nêu câu hỏi? HS trả lời</p> <p>GV HD H chia câu. HS lắng nghe</p> <p>HS đọc lời ca</p> <p>HS tìm hiểu từ khó GV đàn HS khởi động giọng</p> <p>GV Đàn giai điệu câu 1 khoảng 2 – 3 lần. HS lắng nghe Bắt nhịp (2-3) và đàn giai điệu để HS hát HS hát hoà theo tiếng đàn HS khá hát mẫu. +1-2 HS thực hiện GV lắng nghe để phát hiện chỗ sai rồi hướng dẫn HS sửa lại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS sửa chỗ sai</li> <li>- HS tập câu tiếp</li> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS hát cả bài</li> <li>- HS hát theo nhiều hình thức: tập</li> </ul>
---	---

<p>6. Hát cả bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát cả bài.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: Thực hành - luyện tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập theo các hình thức khác nhau</li> <li>- Thể hiện tính chất tha thiết, tự sự của bài hát</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau</li> <li>- GV đánh giá</li> </ul> <p><b>Hoạt động 4: Vận dụng – sáng tạo:</b></p> <p>Hôm nay các em học bài gì ?</p> <p><i>Bài hát Tre ngà bên Lăng Bác nói lên tình cảm của nhân dân Việt Nam đối với Bác Hồ kính yêu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung của bài hát truyền tải đến chúng ta thông điệp gì ?</li> <li>- Cả lớp hát lại bài hát.</li> </ul>	<p>thể, nhóm, dãy, cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thể hiện theo hình thức: cá nhân, nhóm...</li> <li>- GV vận dụng các kỹ thuật dạy học:</li> </ul> <p><i>Mảnh ghép, chia nhóm, thảo luận nhóm để nói lên cảm nhận và thể hiện bài hát theo cảm nhận của mình có thể gõ đệm theo phách, nhịp, vận động phụ họa, vận động cơ thể theo nhịp điệu... để kích thích tư duy của HS</i></p> <p>HS nhận xét          HS lắng nghe và rút kinh nghiệm          HS thực hành cho đều, đẹp</p> <p>GV nêu câu hỏi          HS trả lời</p> <p>GV HD các em vài động tác vận động cơ thể cho bài hát.</p>
--	--

## SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 21

### CHỦ ĐIỂM THÁNG 1 : CHÀO NĂM MỚI GIÁP THÌN 2024

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Tuyên truyền cho học sinh về truyền thống văn hóa dân tộc về ngày Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.
- Tích cực tham gia hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm: chào cờ, sinh hoạt đội. Học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm: Trang trí mai đào
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.

\* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào năm gạo tình thương.*

#### **II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

##### 1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

##### 2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

#### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

##### **1. Sinh hoạt chủ nhiệm:**

###### **a) Sơ kết tuần 21:**

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 21:

\* Ưu điểm:

+ **Học tập:** Các em có ý thức tự quản, tự phục vụ bản thân.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều đặn.

\* Nhược điểm: + Còn nhiều HS nói chuyện riêng trong giờ học.

+ Một số bạn còn nói chuyện trong giờ chào cờ

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

###### **b) Phương hướng tuần 22:**

- Duy trì các nề nếp, thực hiện tốt các phong trào trước và sau Tết.

- Ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc mảng xanh trước lớp học.- Thực hiện an toàn phòng chống các dịch bệnh.

- Bảo quản tài sản chung, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

- Thực hiện tốt ATGT khi đi đường, ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

Tham gia

bài dự thi ATGT.

- Phòng tránh tai nạn thương tích, không chơi các trò chơi nguy hiểm khi ở trường.

- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.

- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2-học kì I

-TỔNG KẾT phong trào: Ngày Tết quê em

##### **2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

- + Nội dung: Hát , múa chào mừng Ngày tết cổ truyền.
- + Việc hát, múa nhân ngày tết cổ truyền nhằm mục đích gì?
- + HS tiến hành hát, múa, diễn kịch theo nhóm, trình bày.
- + HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc , các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

**\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 01 năm 2024*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 05 tháng 01 năm 2024*

**Phó Hiệu trưởng**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**